



tuoi hoa

Số 185



Số 185

NGÀY 15 THÁNG 9
1972

CHỦ-NHIỆM, CHỦ-BÚT :
CHÂN-TÍN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN :
CHÂN-HIỆP

QUẢN-LÝ :
VÕ-VĂN-HỮU

Tạp - Chí TUỔI - HOA
xuất bản vào ngày 1 và 15
mỗi tháng

Giá* một năm 850. Miền
Trung và Cao Nguyên 900đ
Giá ủng hộ 1000đ trở lên.

Thư từ bài vở gửi :
CHÂN HIỆP
Bưu phiếu, Chi phiếu và
hiện kim xin đề :
Quản lý **VÕ VĂN HỮU**
Tòa Soạn : 38 Kỳ Đồng
SAIGON-3 - Đ. T. 99.034

* Mua báo dài hạn xin
trả tiền trước. Muốn
thay địa chỉ mới xin vui
lòng cho biết địa chỉ cũ

ĐỌC TRONG SỐ NÀY :

Niềm vui đêm Trung Thu	VŨ NGUYỄN
Ở một trời riêng	N.T. NGUYỄN
Khi trẻ con đi chợ	MINH QUÂN
Tết Trung Thu quê nhà (thơ)	TRẦN THƯỢNG THÁI
Vũ Long trong trận đấu kỳ dị (tranh)	NGUYỄN TÀI
Chiếc lồng đèn	NGUYỄN THANH QUANG
Niềm tin của em	LA TY
Mùa Thu mây bay	LINH CA
Đoàn quân dũng cảm	HOÀNG ĐĂNG CẤP
Dzic-Dzắc	TRANG VY

ĐỒNG CỎ NON :

Ánh đèn Trung Thu	PHẠM UYÊN NHI
Trung Thu tình thương	NGUYỄN THỊ BÌNH
Tranh bìa : Khúc nhạc dưới trăng	của V



NIỀM VUI ĐÊM TRUNG THU

ÔNG Hòa đầy chiếc xích lô vào nhà, đề ngay ngắn qua một bên. Ông ra sau nhà, vắng hoe không biết hai đứa nhỏ đi đâu rồi. Kệ nó...

Ông cởi nút áo, hứng lấy luồng gió mát đưa tới, ông Hòa thở ra khoan khoái, với lấy chiếc khăn mặt ướt, ông lau cổ lau mặt.

Trở lên nhà trên, vẫn không thấy hai đứa nhỏ, Thăng Hải và con Hương. Ông ngồi bệt xuống thềm xi măng, với lấy chiếc quạt phe phẩy.

Con Hương ào chạy vào, khẽ kèn:

— Ba về!

Ông Hòa dịu dàng:

— Đi đâu đấy con, thằng Hải đâu?

Con Hương nũng nịu bá cổ ông:

— Anh Hải đi... đi coi lồng đèn...

Nó tiếp ngay, nói riu rít:

— Ba ơi! mua lồng đèn cho con đi... tối nay trung thu rồi!

Ông Hòa im lặng, ông biết trung

thu đã tới rồi, những ngày trung thu được chào đón bằng những chiếc lồng đèn màu sắc sỡ... Những lần chở khách, nhìn những chiếc lồng đèn do những người khách mua cho con, ông Hòa lại nghĩ đến hai con, và ông biết trung thu năm nay con ông không có đèn...

Nghĩ tới đó, ông nhăn mặt, vầng trán nhăn nheo... lộ vẻ buồn. Con Hương thấy ba nó như vậy, thôi không với nữa, đi ra sân ngồi vọc cát. Để mặc cho ông Hòa nghĩ ngợi...

— Con Ông sẽ không có đèn, nghĩ tới cảnh tượng đêm nay hai đứa ngồi thui thui một mình thềm thường, ông rung rung... Con ông còn nhỏ quá, tháng Hải mới lên 10, còn con bé Hương mới 6 tuổi... Ông lại nghĩ đến vợ ông, đang nằm dưới lòng đất lạnh hoang vu, tay ông run run, mắt mờ nhòa ông Hòa vụt nhớ mùa trăng rằm năm trước, cũng không đến nỗi tệ, hai đứa vẫn có lồng đèn. Vì năm nay... Con Hương ngã bệnh, chứng bệnh ngặt

nghèo làm bao nhiêu tiền ông kiếm được đổ vào đó hết. Đến nỗi giờ này vẫn không có đủ tiền để mà mua cho hai con.. Nhưng trăm rưởi một chiếc... làm sao!

•
ÔNG Hòa lên tiếng :

— Hương ơi! Kêu thằng Hải về đây...

Con bé chạy đi liền, lát sau, thằng Hải vào nhà theo em. Ông Hòa :

— Đi nấu cơm đi con!

Thằng Hải ngậm ngừ như chưa chịu đi, trong óc nó còn in rõ chiếc lồng đèn quuyến rũ của thằng Cu Tý, mẹ nó mới mua, chiếc lồng đèn con cá mới đẹp làm sao...!

Ông Hòa dịu dàng :

— Đi con...

Thằng Hải giật mình đi xuống bếp, vo gạo, vọc những hạt gạo trong tay mà đầu óc nó nghĩ ngợi đầu đầu, lồng đèn của nó đâu, sao thằng Cu Tý có, sao mẹ nó thương nó quá vậy, chắc Ba nó, ông Hòa không thương anh em nó tí nào hết, nghĩ vậy nên thằng Hải thấy nghèn nghẹn ở cổ, đôi mắt như mờ mờ những nước nó đưa tay vo mạnh nắm gạo, làm cho những hạt gạo trắng bay tung tóe...

•
Ông Hòa và nốt miếng cơm cuối cùng còn lại trong chén. Thằng Hải và con Hương chiều nay ăn ít thấy rõ. Chả là thằng Cu Tý vừa xách chiếc lồng đèn đi qua...

Ông gọi thằng Hải vào thu dọn chén đĩa với lấy chiếc tăm, ông xia vôi rồi khoát chiếc áo nhà bếp cũ kỹ vào người.

Dắt chiếc xe ra khỏi cửa, ông đạp đi liền. Trời sấm sấm tối, nề trời màu tím sẫm, phố đã lên đèn. Ông đạp nhanh ra đường phố chính. Lồng đèn vẫn treo đầy các cửa tiệm, phải chỉ lúc này ông được hai chiếc thì hay biết mấy!

Ông đạp nhanh qua mấy phố đông người đi đâu cũng thấy đèn xanh, đỏ rực rỡ làm ông chóa mắt. Người ta nhiều thế kia... Ông lại nghĩ tới hai con, lòng ông lúc này cũng nghĩ tới hai con... không có lồng đèn chắc chúng buồn lắm. Làm ư? Ông có thì giờ đâu mà làm cho chúng được.. Bực chí, ông định quẹo ra bờ biển hóng mát đôi chút. Mồ hôi đã vã ra đầm trán ông. Chưa chờ khách mà mồ hôi đã ra rồi. Chắc ông lo nghĩ nhiều quá, ông Hòa nghĩ vậy.

Có tiếng gọi xich lô từ bên kia đường, ông thắng xe lại, đi chầm chậm và quẹo sang. Người gọi ông là một Bà khách có vẻ sang trọng ghê, nhìn ông cũng biết. Bà đang khệ nệ ôm những hộp bánh trum thu được cột lại thành một chồng. Nhà ông cũng chưa có cái bán nào để cùng rằm... Tay bà lại để thêm ba chiếc lồng đèn, chắc bà mua cho con... Ông nghĩ vậy và bà khách chưa trả giá gì đã vội lên xe ngay. Như trút nỗi bận rộn mà bà đã phải đeo bồng từ nãy giờ. Ông Hòa đạp nhanh. Miệng hỏi :

— Thưa cô, cô về đâu?

Bà khách lấy khăn ra lau đắp

— Ông cho tôi về đường Chi Lăng... À ! bao nhiêu ông ?

A ! Con đường Chi Lăng gần nhà ông mà.

Ông Hòa vừa đáp vừa nói nhỏ :

— Cô cho năm chục !

Bà khách lạng lẽ mở ví rút tờ trăm ra, đóng chiếc ví lại và để xuống nệm xe, cầm chặt tờ trăm trong tay, bà hơi rướn người lên, nói một mình :

— Chà ! Trung thu chỉ cho một đũ...

Ông Hòa phụ họa :

— Lo cho bọn nhóc cũng mệt, nhất là nhà đông người, mà « người » con nít thì càng tốn !

Bà khách :

— Chắc Bác đông con...

Ông Hòa lắc đầu một mình :



— Dạ không ! tôi có hai đứa...

— Chắc Bác mua cho hai cháu đèn rồi phải không ? Có hai đứa mà...

Ông Hòa cười gượng :

— Dạ... mua rồi !

Ông phải nói thế chứ không lẽ lại nói chưa mua, kỳ lắm... không chừng bà ta lại nghĩ mình xia bà ta...

Xe đã tới đầu đường Chi Lăng, trời tối đen rồi, bà khách bảo :

— Thôi, cho tôi xuống đây...

Bà đưa tờ trăm cho ông Hòa, bước xuống nói :

— Thôi, biểu bác luôn... về mua bánh cho cháu.

Ông Hòa cảm ơn, bà khách hấp tấp ôm chồng hộp bánh với những chiếc lồng đèn đi vào căn nhà gạch to lớn sáng choang. Có tiếng trẻ nít reo :

— A ! mẹ về !

Ông Hòa thầm nghĩ đến hai con, chắc hai đứa đang ngồi nhà, nhìn lồng đèn các trẻ con mà thèm thường ! Ông quay xe đi, hơi rướn người lên cho đỡ mỏi, bỗng mắt ông nhìn thấy một vật gì đen đen nổi bật lên nền vải nệm trắng, ông đưa tay với lấy, và giật mình, nói nhỏ :

— Trời ! Chiếc ví... của bà khách... thì ra bà khách vội vàng đến nỗi để quên chiếc ví trên nệm xe !

Ông Hòa ngừng xe phân vân, ông mà có chiếc ví này thì con ông sẽ có đèn chơi đêm nay... Nhưng không được, đói cho sạch, rách cho thơm, mình nghèo thì

nghèo chứ không tham lam, tay ông vân vê chiếc ví có lớp da đen bóng, thơm thoang thoang, ông khẽ kéo chiếc « phéc - mơ - tuya » một xấp giấy năm trăm năm ngay ngắn như quyển rũ...! thế này thì không được ông nhủ thầm rồi đạp xe đi về con đường Chi Lăng.

Đến trước cánh cổng sắt đóng im ỉm, ông không biết gọi ai, nhìn thấy chiếc chuông bấm, ông đưa tay ấn nhẹ... Một phút sau, người tớ đi ra. Ông Hòa đưa chiếc ví đen ra, người tớ mừng rỡ kêu lên rồi rit. Bà chủ nhà xuất hiện ngay sau đó, gương mặt lộ vẻ mừng rỡ. Mở chiếc cổng sắt mời ông Hòa vào. Nhưng ông lắc đầu đưa trả chiếc ví nói:

— Dạ tôi phải đi rước khách nữa...

Bà khách mở ví, rút hai ba tờ năm trăm ấn vào túi bác, miệng không ngớt cảm ơn và nói:

— Bác thật là một người tốt, chu cha ơi! giấy tờ của tôi trong này... thiệt nhờ bác...

Ông Hòa ngàn ngừ như muốn trả lại thì bà đã nói:

— Dạ — không có gì... đó là tôi đền ơn bác mà...

Bà đẩy chiếc xe xích lô đi, như sợ ông Hòa sẽ trở lại trả, bà nhanh nhẩu:

— Bác đi rước khách đi...

Biết không thể nào trả lại cái bà khách này, ông cười nói và cảm ơn, bà khách cười theo... Ông Hòa bỗng nghĩ tới chiếc lồng đèn... và ông cầm đầu đạp ra phố...

Khi ông Hòa đi về đầu xóm thì mất ông ngợp bởi một rừng đèn đang di chuyển ông nhìn trên nệm xe, hai chiếc lồng đèn nằm ngay ngắn... Ông làm bầm:

— Thằng Hải chiếc tàu bay con Hương chiếc lồng đèn con cả còn 3 hộp bánh... hà hà... Còn hai hộp còn hộp này ăn...

Ông Hòa nở một nụ cười. X đã về trước ngõ. Con Hương và thằng Hải đang ngồi ở ngách cửa buồn hiu. Ông Hòa nhảy xuống xe, lấy hai chiếc lồng đèn dơ lên. Con Hương và thằng Hải cùng chạy ào tới, tíu tít cười nói luôn mồm.

Ông Hòa dắt xe vào nhà, lúi tú nển đồ ra khỏi thùng xe, và chân lửa đốt nển, gắn vào hai chiếc lồng đèn và trong một thoáng, hai đứa con ông đã nhập bọn vào rừng đèn kia. Ông Hòa đem chiếc chiếu trải ngoài sân đem hộp bánh cùng con dao. Trăng đã lên cao, soi sáng xuống mảnh sân nhà ông Hòa. Ông chia chiếc bánh ra, và lên tiếng gọi:

— Hải ơi! Hương ơi!

Không có tiếng đáp, chỉ có tiếng hát vang vang:

«Tết trung thu rước đèn đi chơi
em rước đèn đi khắp phố phường
đèn Thiên Nga với đèn Bướm
Bướm trong ánh đèn rực rỡ muôn màu...»

Giọng hát trẻ thơ sao mà thương. Ông Hòa cảm thấy lòng mình ấm lại, nhìn lên mặt nguyệt tròn lững sáng ngời, ông khẽ nở nụ cười trên môi...

VŨ NGUYỄN



ở một trời riêng

x một thoáng hương buồn qua
hơi thở
t sáng nào nghe lại những âm
xưa
trong trời cũ ầu thơ vàng bụi nhớ
khoảng đời như bông cỏ sương
mưa
chị,

đã hơn một lần, em muốn viết
quê hương tình thương của
chốn xứ sở dấu yêu ngàn
nơi em đã lớn dậy theo tháng
ngọt ngào của mẹ, đã đem
hồn những trái mơ xanh về một
trang lai màu hồng. Ở đó, cất giữ
cả hình ảnh những người thân
đã đi vào vàng phai ký ức,
kỷ niệm đã chìm khuất,
dạng vào quá khứ lãng quên.
lúc này — khi em mười lăm
— hay khi tất cả đã trở thành
văng, trên đường đời nhìn lại
nhỏ mình ngủ yên trong trí
b. Quê hương đó, xứ sở đó,
đang và sẽ đắm thắm mãi, tha

thiết mãi, bao đang mãi trong tâm
hồn đa cảm, trong trái tim mơ
mộng của em. Đó là gia đình em,
chị ạ!

Lúc này, khi tất cả những xô bồ,
náo nhiệt những ưu tư, phiền
muộn của một ngày đã lắng
xuống — như viên cuội nhỏ nằm
ngoan giữa lòng biển đêm với vọi,
không cùng. Như lúc ngủ say trong
chăm ấm, mi khép, môi tươi mơ
nhiều mộng đẹp. Một giờ ra chơi,
giải trí. Một tháng nghỉ hè trong
đời người. Một nơi chốn để dừng
chân, ngơi nghỉ giữa cuộc đời bụi
bặm, khốn khó, chông gai này,
em mời chị một lần — cùng em —
về thăm quê hương tình thương
và mộng tưởng của em, chị nhé!...

*

NGÔI nhà từ ngoài nhìn vào
mang một vẻ già nua, mệt mỏi,
âm thầm u uẩn cúi đầu trong một
nỗi kiêu hãnh riêng biệt. Mái ngói

nghiêng nghiêng hồng suốt bốn mùa mưa, nắng. Khoảng ban công lòng gió chiều, âm lạnh những ngày mưa tháng bảy và vàng ánh những tháng hạ vừa qua. Chiếc rào gạch rêu phong ôm lấy vuông sân ngát đầy hương cây lá và tầng hiên thấp che tối những khuôn cửa sơn xanh khép kín màn che.

Ngôi nhà, ở đó, Bao Dung đã sống qua những tháng những năm đầu tiên, niên thiếu của đời người.

Ngôi nhà không lớn lắm như trong tri tường văn vu vơ — không có những hàng rào chắn song cao lạnh lẽo ngăn cách với cuộc đời, không có lối sỏi reo vui theo bước giày qui phái, không có thêm tam cấp cao đề người trong nhà tưởng như mình luôn luôn ở cao hơn mọi người nhiều bậc thang kiêu ngạo và muốn nói đến, người ta phải ngại ngần kèm theo chữ « thượng lưu » khó nói — Những khuôn viên biệt thự nuôi khuôn mặt mộng mơ khó thể có thật trong đời người.

Ngôi nhà cũng không bé lắm nghèo hèn lắm đề tài hơn khi nhắc nhở và ngập ngừng bước chân trước cổng đi vào. Không nhỏ nhoi quá đề không đủ một khoảng trời mơ mộng đủ biết rằng — đời sống nhiều khi không có gì đẹp để cả, — và người ta phải tỏ bóng nó, trang điểm cho nó bằng cách thi vị hóa cuộc đời hoàn cảnh của chính mình.

Ngôi nhà của Bao Dung, vừa đủ ấm cúng cho một đôi Uyển Ương hạnh phúc, và cũng vừa đủ cho một gia đình đông người như gia đình Bao Dung — nhân số trong nhà bao giờ cũng vượt soát mười

người không kể chó, mèo, gà, chim và cá. Không sang lắm — vừa đề như một nhà qui phái hoài cổ nhìn xuống cuộc đời bằng đôi mắt vị tha. Dưới mái ấm đơn sơ đó, Bao Dung đã nuôi lớn cả mộng mơ triu triu ước ước nguyện xanh ngát của mình, nuôi lớn tuổi tác, tâm hồn mình bên cạnh những người yêu đầu trong đời, mà bây giờ, có kẻ đã khuất bóng, có người vắng mặt chưa hề ngày về.

Bao Dung yêu ngôi nhà nhỏ của mình, không phải vì dĩ vãng và sơn của nó, không phải bởi nó đẹp, sáng (vì nó chẳng đẹp, chẳng sang gì hết) hay bởi những huy vọng thoai chỉ có thể dụ được lòng tin con nít về nó và bởi gì chẳng nữa. Mà Bao Dung cũng chẳng hiểu vì sao Bao Dung yêu ngôi nhà, chỉ biết xa nó, Bao Dung sẽ nhớ ngôi nhà ngày đại như một người yêu nhớ một người yêu, một người bạn nhớ người tri kỷ.

Ngôi nhà ở đó, mờ nhạt, khi nhường, lãng quên trong cuộc sống — Đôi khi Bao Dung chợt thấy... ghen ghét nó nữa! — Như ở một lúc nào đó xa nhà, nhớ tháng hè đi chơi xa hay lúc đi về muộn dưới cơn mưa tầm tã nhìn sang nhà ai ấm lửa đương, Dung thấy lòng mình lại và ngôi nhà hèn về ngát hiên trong tri tường. Trong đấy có an ủi, vỗ về, ngôi nhà bé nhỏ thấp hèn sau những yêu ái kiêu nhưng đậm đà, thân thiết và luôn luôn gọi mời nhiều kỷ niệm.

Năm 1960, nó còn là ngôi nhà cao nhất xóm, ngôi nhà hai tầng cao nhất cái trên nền trời phố. Từ khoảng ban công là

Bao Dung vẫn thích ngắm những mái nhà hiền lành nhẹ nhàng như khói lam buổi cơm chiều mưa muộn, hai hàng bàng vàng lá mùa Thu ven hai lộ T.T., ánh đèn vàng mờ nhạt soi bóng cây xanh đường Ng. T. T. xa vời. Ngày Cách mạng, mấy anh em Bao Dung còn tụ nhau nhìn theo những con chim sắt thả bom tàn phá dinh Độc Lập cũ và chiếc cột thu lôi trên đỉnh tòa nhà BAHV còn trong tâm mắt gần gũi. Những hình ảnh ấy bây giờ không còn thấy được nữa và chẳng bao giờ còn thấy lại nữa, bởi — nếu bố họ Bao Dung có xây nhà cao chọc trời chẳng nữa, cao hơn hết, thì hình ảnh cũ đã không còn như trước vì hình ảnh đã đổi thay hay mất người, tâm hồn người ngắm theo thời gian cũng thay đổi.

Thời đó, từ khoảng ban công gỗ nhìn ra trời, đối với anh em Bao Dung, đất trời toàn vẹn. Bao là

là cửa riêng của mình, là nguồn sống khai sáng tâm hồn mơ mộng hoa niên, là thi hứng bất tận cho những cơn mắt ngây thơ hay tập làm thi sĩ. Ngay nào, mấy anh em nằm dài trên ban công, tưởng tượng những huyền thoại kỳ thú theo dòng luân chuyển, thanh sắt các cụm mây đang lang thang trên nền xanh thăm của bầu trời vô tận. Ngay nào, chiếc ban công buổi sáng hồng ánh mặt trời lên ấm áp, vàng ươm nắng trong buổi hoàng hôn lam tím mây trời, trắng xóa trắng ngày Rằm, mát lạnh cơn mưa đêm thu muộn và lồng lộng gió muông phương. Ngôi nhà thời đó như một võ tướng kiêu hùng trong thời Hoàng Kim của Đế Quốc.

Rồi, cũng như một nhà Quý Phái già nua dần theo nỗi sầu sự nghiệp tàn suy. Ngôi nhà cứ cũ kỹ dần, nhỏ bé dần, thấp kém dần trên bầu trời thành phố. Khi ngôi nhà ba tầng đầu tiên được xây lên che khuất một góc trăng sao mơ mộng của đêm, bầu trời không còn là cửa riêng, của Bao Dung nữa và khởi đầu cho nỗi mất mát tuổi thơ, mất mát những ngày thơ mơ mộng, những giờ ra chơi trong đời. Ngay qua, mang theo những thay đổi nối tiếp, những mất mát liên tục. Một rồi hai, ba, bốn, chiếc cao ốc thiếu chiều ngang, chiều rộng nhưng chiều cao cứ vươn lên, vươn lên mãi nhiều khi tạo nên những hình thù quái dị. Nhưng những hình thù quái dị ấy đã cắt nát nát vầng trời xanh tuổi nhỏ của Bao Dung, mà ngôi nhà vẫn cứ thế, âm thầm lui vào bóng tối tự tôn hoài niệm, âm thầm nhạt nhòa, nhỏ bé lại như lương công chức của bố không còn nghĩa lý gì với vật giá



leo thang như đời sống chật vật, khô khan, bụi bặm đã rút ngắn thời vô tư, ngây dại của anh em Bao Dung.

Bây giờ, trong giấc ngủ mộng mị, Bao Dung không còn mơ được nắng sớm đến đánh thức bằng những ngón tay hồng êm ái. Mặt trời len lén hé một con mắt qua khe cửa rọi lên chân gối ấm giấc ngủ đêm qua. Và lúc đứng lười biếng gặm mẩu bánh mì hay nhâm nhi đĩa xôi, đậu dẽo thơm buổi sáng, cô bé không còn lắng tai nghe bài tấu khúc của lũ chim se se vãn rữ về đậu thành hàng dài trên mái ngói hót chào đón bình minh. Buổi chiều khi ôm quyển sách chăm chỉ học bài trên ban công, cô bé không còn phải cạo tóc bằng những chiếc kẹp nhựa tím (những chiếc kẹp đánh mất luôn luôn) hay những sợi ruy băng lụa ngà (sợi ruy băng dễ tuột bay theo gió) và cuối cùng là dây cao su xanh đỏ (Bởi thế Bao Dung mắc tật hay « đeo dây thung » mà bố, mẹ, các anh, bạn bé cứ bắt bỏ); và cô bé không còn phải « động viên toàn lực quốc gia » nào là: lọ mực viết, bút máy, cây thước gỗ mun bóng loáng của bố cho đề chặn giữ những cuốn vở mỏng, những tờ giấy nháp hay phiếu du nữa, bởi gió lộng đã bị ngăn lại bên kia bức tường gạch sừng sững, vững chắc của hai chiếc cao ốc ngất ngưỡng, nặng nề, ép ngôi nhà bé nhỏ, gian gác gỗ nhẹ tênh ở giữa. Đời sống Bao Dung bây giờ diễn ra giữa hai bức tường bung bít, mặt mù, không còn trời đất bao la nguyên vẹn, không còn hương gió ngàn phương. Buổi tối, Bao Dung không còn thú ngắm ánh trăng nhỏ lên từ đôi mắt đen tối, giãi ánh bạc xuống con ngõ nhỏ,

nhuộm trắng bụi Thủy Trúc um tùm xanh mượt trước công, sự bóng cảnh mạn ngả dài trên nền đất rõ từng chiếc lá. Và lúc cùng chị Tuyết Ngọc giặt quần áo dưới sân nhà, Bao Dung không được thấy mái tóc dài của chị mượt ánh trăng như một dòng suối nhỏ đi ngoan nếp trên vai áo và hai bàn tay của chị, hai bàn tay dưới trần tường chừng như lụa nồn đàn đùa cùng bóng chị Hằng trong đá nước, mắt chị lấp lánh trong ve và Bao Dung vẫn tự hỏi: « Có phải hai vì sao vừa rơi vào mắt chị đó chăng? Có hai vì sao, sáng hơn sao Bắc Đẩu! » (Ấy! Bao Dung thích làm thi sĩ ngay phút ấy.) Dưới trần cuộc sống, mọi người đều trở thành mơ mộng, dễ dàng hơn bởi những lo âu, cay đắng, bất mãn đã ta mất theo mi cười hạnh phúc đời sống. Nhưng bây giờ trăng không có sáng nữa và các vì sao cứ nhìn Bao Dung rồi nghẹn ngào chớp mắt bỏ đi vì bầu trời đã trở nên hẹp giữa những mái nhà cao nề các vì sao không còn rủ nhau vào làm lễ cưới, cho anh em Bao Dung nằm chờ nghe từng vì sao đôi ngả rơi rớt vào đời, vào thiên đường lâu thơ của Bao Dung.

Bây giờ, từ khuôn ban công ngày xưa, bầu trời là nhiều sợi giây điện đan nhau, có sợi to, sợi nhỏ, sợi căng sợi chùng, sợi đen sợi đỏ sợi dài sợi ngắn — như những đường tàu từ muôn phương đổ về một ga chính — những sợi giây điện căng ngang mái tôn thấp, cả bức tường cao ốc sừng sững, đen ngòm. Bởi thế nên chiếc ban công mới hoang vắng bước chân người trong anh em Dung, không ai còn thú bỏ về ngôi mơ mộng trước bức tường cắt ngang tầm mắt, trước

khuôn cửa sổ đen ngòm mở rộng
lối đi từ ngôi nhà bên kia cắt
ngang nguồn cảm hứng.

Nhưng không phải vì thế mà Bao
Dung không còn yêu ngôi nhà nữa,
Bao Dung vẫn yêu tầng ngói đỏ,
yêu gian gác gỗ hơi thở thân tình,
yêu những khuôn cửa sổ song gỗ
lơ sơ rử màn trưa nắng, yêu dãy
bàn ghế gỗ lim im lặng soi bóng
trên nền gạch hoa bóng loáng trong
phòng khách, yêu gian bếp rộng
tiếng cười chị em cạnh ô bánh
cháy xém vì tài làm bếp vùng
của các cô, yêu khuôn phòng ngủ
nơi họp mặt gia đình bên...
thiếu ti vi những ngày thứ bảy có
chim hay và yêu những đặc điểm
quái gở, méo mó của ngôi nhà
nữ — Bởi tất cả đã trở thành quá
quen trong đời. Từ ngày rời
tất Bắc, bỏ lại sau lưng nhà cửa,
trường vườn, tộc thuộc vào Nam,
ngôi nhà này là chỗ trú chân cho
mẹ đầu tiên mà có lẽ cũng là
mối cùng, là mãi đời người. Từ
đó đến đây, mười tám năm đằng
đàng, ngôi nhà vẫn cứ thế, vẫn
ngói, tường gạch sơn xanh,
tác gỗ thấp cho các anh bạn cao
quá khờ vào phải thấp đầu mỗi lần
vào nhà. Bây giờ, các anh đi xa có
về nhà cũ chắc sẽ không lạc
đường — dù khu phố đã đổi khác
— và bỡ ngỡ cho lắm, nếu có ngạc
nhiên có lẽ vì ngôi nhà vẫn y
nguyên đáng cũ, chẳng thay đổi tí
gì mà thôi. Tự nhiên, trong tiềm
thức, Bao Dung tin rằng ngôi nhà
không thay đổi gì hết, trước khi
các con chim gia đình lần lượt vỗ
ánh ra lồng thân ái, ngoài trừ
tường hợp... nó sụp mất thình
lình (Biết đâu đấy! Bao Dung đã thấy
hiếc cột chính nghiêng nghiêng về
một phía nặng trĩu hao gầy, những

khuôn trần mối đục, những bức gỗ
nứt nẻ vì mưa nắng, những khoảng
tường lung lay).

Bao Dung yêu những ngôi nhà
ngói đỏ, màu đỏ gợi cho cô bé
những cảm giác thân quen, gần gũi.
Bởi thế nên Bao Dung thích những
ngôi trường cô, thích ngôi trường
của Dung. Giờ ra chơi, đi bộ một
mình hay cặp tay cô bạn thân sánh
bước trên lối sỏi sân trường, Bao
Dung thích đề tâm một mình vu
vơ trên từng ô ngói đỏ xếp đều
đạn bên nhau như một bình nguyên
chung thủy. Một cánh chim câu
trắng, bay lạc bên vòm ngói đỏ,
ngậm một chiếc lá me xanh trong
mỏ và ngu ngơ nhìn xuống Eo ơi!
Bao Dung ước chi mình có được
tâm hồn cảm xúc của thi nhân hay
bàn tay có nhiều hoa tròn của nhà
hoa sĩ để ghi lại hình ảnh ngày
đại, xinh xắn đó bằng ngôn từ và
màu sắc. Nhưng, những dòng thơ
của Dung luôn luôn bỏ dở và nếu
cần phê bình người ta sẽ ví như
một mớ chữ ngồn ngang và hoa
tay của cô bé chỉ đủ tài hoa tranh
cho Cu Tý thưởng lãm mà thôi.
Bao Dung chỉ là cô bé học trò nên
cũng ngu ngơ như chim, hai bàn
tay, tâm hồn còn xanh như chiếc
lá me non ngậm giữa vành môi đại
đột và những suy tư, ý tưởng chưa
lớn khôn vương cặp gỏi tương lai
mộng tưởng, đượm mùi nồng nôi,
đại khờ. Ấy thế mà khi gặp cảm
hứng bất ngờ, Bao Dung lại thích
là thi sĩ chí lạ.

Bao Dung yêu nhất tầng ngói đỏ
dưới mưa, những sợi mưa từ những
góc hình cung rơi thẳng xuống, tạo
thành một bức tường ngăn cách
đôi bầu trời riêng biệt. Một trời
gió bão và một trời chở che một
vùng rét lạnh và một vùng hương

lửa gia đình. Vì thế, Bao Dung là kẻ chống đối tích cực nhất việc đặt máng xối quanh mái nhà, có máng xối nước, ngôi nhà sẽ hết đẹp, hết âm áp trong mưa. Dù cô bé biết rằng, nước mưa từ mái nhà xuống ngay giữa hàng rào làm thành một kẻ nứt đáng sợ. Anh Hoài Nam vẫn nhăn nhó, mỗi lần tu sửa hàng rào sau mùa mưa:

— Bố Mẹ ngày xưa xây nhà chả có kiến trúc sư chỉ hết đề mái nhà ngay với hàng rào, mưa rơi mãi, hàng rào bê tông cũng phải xụp, nữa là rào gạch.

Anh Hoài Nam là kỹ sư Công nghệ nên ở nhà anh bao thầu rất nhiều công việc: sửa xe, sửa nhà, đóng bàn ghế, sửa tivi, ráp máy nước, phụ trách luôn các dịch vụ chuyên chở, vận tải v.v... anh là nhà thầu to nhất trong nhà, anh đã tạo cho ngôi nhà nhiều đặc điểm... không giống ai, những đặc điểm nho nhỏ được nhắc lại trong nụ cười sau này. Chiếc móc này dài quá phải không, cho vô khoen không vừa, anh bèn thu ngắn nó lại bằng cách uốn cong một đường là lướt lồi lên lõm xuống. Một cô bạn nhìn Bao Dung:

— Eo ơi! Nhà mi có cái móc ngo quá ta, ở đâu bán vậy?

Bao Dung dẫu nụ cười:

— Anh Dung làm đồ mi!

Khi đánh « vệc ni » chiếc bàn học của Bao Dung, anh cười cười gơ cao lộ thuốc nâu:

— Anh vẽ tranh nghe Dung! Cho bàn Dung đẹp nhất nhà!

Nhưng bàn Dung không biết có đẹp nhất nhà không? Mà Bao Dung giận anh mất mấy ngày vì tác phẩm của anh không giống tranh tí nào,

mà giống như vết xi dầu loang lổ khiến người ngồi không dám đặt tay lên bàn nữa.

Và chiếc cửa sau của ngôi nhà Dung ở cũng là một tác phẩm của anh.

— Bố mẹ cứ yên tâm đi chơi, con sơn được mà.

Anh hứa cùng bố mẹ sẽ sơn cái cửa sau xong trước khi bố mẹ đi phố về. Và anh làm thật, khi bố mẹ Dung về thấy chiếc cửa đã được sơn kín mít một màu đen quái đản, như nhà đồn đám ma ấy thôi và anh Hoài Nam đang hớn hờ nhe răng cười. Lúc ấy là sắp Tết, mà cửa sau cũng là cửa trước — vì nhà Bao Dung mang số ở cổng sau — nên bố mẹ chỉ còn nước mua một thùng sơn khác về sơn lại.



Nhà Bao Dung mang số con đường chính ở cổng sau (cũng như xe gắn máy đeo băng số ở sau lưng i mà) nên các vị khách đến nhà: từ các cụ, các bạn của bố, họ hàng, đến chỉ các cậu nhóc bỏ cu Tý đều được mời vào qua... cổng hậu, băng ngang vuông sân nhỏ, vào

hếp rồi mới đến phòng khách, ra cửa chính. Một cô bạn của Bao Dung đã trả lời khi Bao Dung bắt gặp cô bé đứng ngơ ngác sau nhà:

— Ua! Nhà mi đó hả!

— Ủ! Vào chơi đi mi.

— Eo ơi! Nhà chỉ lạ rứa, nhỏ xiu, ta tưởng nhà mi chỉ nhỏ bằng cái cửa này thôi thì kỳ quá!

— Đâu có, đây là cổng sau, nhà ở trên kia, rộng lắm.

— Vậy hở! Vậy mà tao đâu biết.

Cô bé mở ra đằng trước:

— A! Nhà mi có vườn nữa ta.

Bao Dung suýt cười to:

— Đây là sân trước cửa, vì đây là đằng trước mi ạ! Chứ đâu phải là vườn sau.

Cô bé nhìn Bao Dung to mắt ngạc nhiên, thì thầm:

— Nhà mi giống như như nhà ở dưới quê quá, Dung ạ!

Lúc đầu, vì đặc điểm méo mó, treo cẩu ngỗng ấy, Bao Dung rất ngại cho địa chỉ bạn bè. Nếu muốn hẳn đến bằng cửa trước, phải chỉ hẳn đi qua một con ngõ hẹp, xe không vào được, hay một con ngõ rộng rất dài và dễ bị lạc. Đến theo địa chỉ vừa dễ tìm, vừa tiện lợi chỉ phải mời khách đi qua bếp. Dần dần, Bao Dung sinh ra phớt như Ang lê, cả anh em bố mẹ cũng thế, Bao Dung cứ cho địa chỉ và chỉ bạn đến cổng sau như thường, Nếu các bạn có đến nhà Bao Dung thì cứ tình khô đi vào và đừng ngại ngừng gì cả nhé! Những điểm quốĩ gũ, ngược ngạo ấy của ngôi nhà đối với Bao Dung đã trở thành thân thiết tựa như một thói quen dễ thương, một nốt ruồi duyên điểm lên mặt ngôi nhà yêu dấu. Nó khiến

Dung yêu ngôi nhà của Dung hơn và trong trái tim đa cảm của cô bé, ngôi nhà chiếm một khoảng trời vừa đủ để nhớ thương, vừa đủ để không bị lãng quên bởi hững.

Những tháng hè được bố cho đi chơi xa. Lúc cuộn mình trong chăn ấm, khó ngủ vì xa nhà, lắng nghe ngàn tiếng thông reo vi vu dưới thung lũng sương mù. Hay lúc ngồi bó gối trên bãi cát ban đêm, tóc vương quanh mặt, trầm mình trong hương sóng mơ hồ xa vọng từ triền núi đá xám rêu rong. Bao Dung thấy hồn mình chùng lại trên triền dốc tâm tư lạng lẽ, chấp cánh nhớ nhung vượt không gian về thăm ngôi nhà ngói đỏ, nhìn xuống chỗ mình nằm trống vắng đêm nay, khuôn cửa sổ gió lùa hai chị em ôm nhau chung chăn mỏng mị, đêm nay vắng Dung chân gối thành thanh. Và Cu Tý thề nào không nhắc bố: « giờ này chị Dung đang làm gì, bố nhỉ! » Bao Dung thấy lòng mình len len bởi hồi...

Vuông sân nhỏ ngày xưa, bốn chị em vẫn trốn ngủ ra chơi lò cò với nhau, bàn tay chị Tuyết Ngọc khéo léo chiếc bánh chuyền, cùng bó đuă tre nhanh nhẹn. Bây giờ mất những trò chơi cũ, vuông sân còn là cây lá xanh tươi, bụi Thủy Trúc tươi tắn, mượt xanh. Hai chậu Mai của chị Tuyết Ngọc, Tuyết Mai trồng ngày nào đang độ trưởng thành thì nhau khoe sắc thắm. Cành Mai vàng dài các r» chặm từng chiếc lá dài mềm mại và những đóa hoa be bé vàng tươi chỉ hé nụ vào tiết lập Xuân dịu dịu. Khi mẹ sửa soạn lá, nếp gói bánh chưng. Cành Mai tứ quý khỏe mạnh, nhiều lá xanh và hoa nở suốt bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông. Những chậu sỏi nhiều hoa làm ngát hương gian nhà nhỏ,

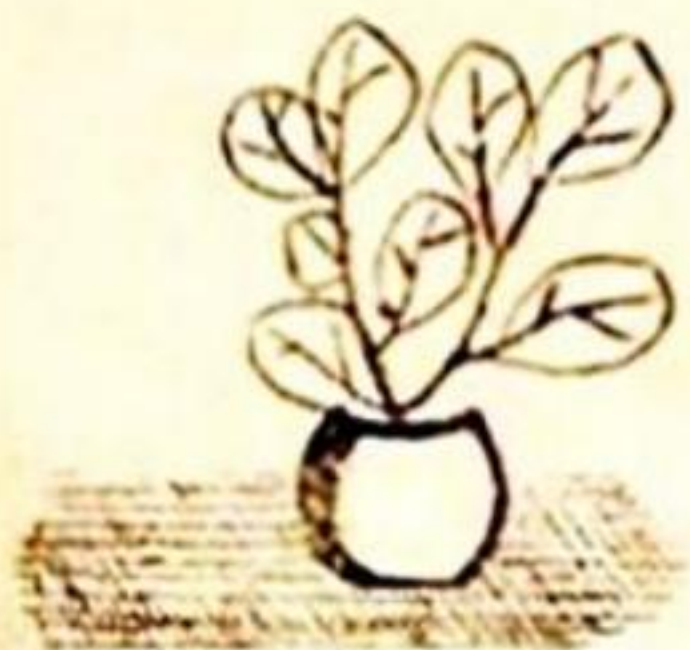
ngát thơm chén chè sen chuyện cầu kỳ trong bộ chén chè Tàu cổ xưa màu ngọc thạch. Và còn đây vạn niên thanh đan kín chiếc bàn công nhỏ, đan kín kỷ niệm của Bao Dung bằng những chiếc lá hình trái tim xinh xắn.

Chiếc hồ cá lớn, nước trong, nuôi con chép vàng óm mộng hóa rồng đêm mưa bão làm cu Túc phải xin bố làm một tấm lưới mông đầy kín miệng hồ giam cá lại, trên hồ cá, là một chiếc lồng chim bằng gỗ thông vàng nhạt, có những song gỗ mông bao quanh. Mỗi sáng, tiếng liu lo của con chim Yến nhỏ đánh thức giấc ngủ muộn của Bao Dung, tiếng liu lo làm thành âm nhạc đi vào chiêm bao tuổi nhỏ của các cô các cậu bé trong nhà. Chim Yến ngoan, chẳng bao giờ muốn bỏ lồng ấm như những chú chim chèo ra đời lang bạt. Nhưng rồi, lương công chức không thể cho bố đời sống vương giả, thơ mộng như trước, tiền kê bắt đầu đất đỏ, làm hao hụt ngân quỹ gia đình. Một sáng chủ nhật, bố đem lồng cùng tiếng hát chiêm bao ấy tặng cho anh bạn yêu chim, mấy đứa đứng trong nhà bụi ngùi tiên tiếc nhìn theo nhưng không dám nói. Nhưng con chim chỉ sống vài tháng xa nhà rồi chết, trước khi chết có một lần nó vượt khỏi lồng định tìm về nhà cũ, nhưng không tìm được lối xưa đành trở về lồng heo hơn không hót nữa, Bao Dung cứ sợ có khi cay bay vào mắt khi nghe anh bạn kể chuyện con chim yến nhỏ ngày nào. Tuổi nhỏ của Bao Dung mang nhiều kỷ niệm đẹp, man mác hương vui, bàng bạc vị buồn. Mà bây giờ — hay một lúc nào đó — bỏ một ngày về rong chơi trong vườn kỷ niệm, dõi theo lối

mòn hồi tưởng, Bao Dung còn thấy mình ngẩn ngơ trong nỗi tiếc diu dằng, vừa đủ thoáng thoáng vui, nhẹ nhẹ buồn.

Này là chiếc bàn của ấu thơ vàng bụi nhỡ, bóng loáng, sạch sẽ vì tài cha bàn, cao mực của các cô cậu học trò bé theo học trường của các Ma soeur. Đây là chỗ sáu chị em Bao Dung — từ chị Tuyết Ngọc đến Cu Tý — đã mài đũng quần mình mất năm năm tiểu học. Từ lúc bập bẹ chữ ẽ a theo mỗi cô giáo, run run nắn nót gò nét chữ i tờ theo tay mẹ đến lúc từng đưa một, miệt mài, chăm chỉ cho kỳ thi đầu tiên trong đời học trò, kỳ thi bảo đảm cho bảy năm Trung học — kỳ thi Đệ Thất — từng đưa một rời bàn không một chút nhớ nhung, hình như trong tâm tưởng của Bao Dung chiếc bàn đã khuất vào quên lãng lúc nào. Nhưng hình như chiếc bàn không quên Bao Dung bởi lúc nào tìm lại, Bao Dung vẫn thấy nó đầm thắm, tươi cười, ngoan ngoãn trong bóng tối số phận. Kỷ niệm về chiếc bàn ấu thơ này không thiếu, và còn mãi như vết sẹo trên mặt Bao Dung hiện nay — như một dấu vết êm ái đời đời. Ngày xưa, những buổi trưa trốn bố không đi ngủ, mấy anh em : anh Tin, Nam, chị Ngọc, Mai và Bao Dung rủ nhau khiêng chiếc ghế dài gác lên bàn, một đầu ti vào đi-van chơi trò cầu trượt, từng đưa một thi nhau leo lên, trượt xuống, và không hiểu vì sao, Bao Dung quá đà ngã đập mặt vào đi-van, máu chảy tùm lum, mấy anh chị mặt tái không còn hạt máu nào xỏ vào buồng không dám gọi bố — bố là chết chỉ gọi mẹ, mẹ bảo gọi bố, hàng xóm ủa sang đây nhà, mỗi người mách một cách cầm máu. Anh Duy

Đức học Y Khoa vừa đi học về hay cơ sự, anh ben kên trời vì các thứ thuốc mạch quế của các bà hàng xóm và đi kiếm bông băng cho cô bé. Kết quả là mấy đũa nhóc chơi cầu tuột — trừ Bao Dung (hơi bất công đấy nhé) — mỗi đũa hưởng được ba roi của Bố, và ngày hôm sau bố sai thợ đóng chiếc ghế liền vào bàn. Kỷ niệm còn lại là một vết sẹo trên mắt Bao Dung, nhưng vết sẹo đã mờ nhạt, như bây giờ các anh chị và cả Bao Dung cũng đã lớn, không còn đủ ngày thơ để tìm về trò chơi xưa cũ nữa và chiếc bàn đã già cỗi, đã lãng quên đám bụi của thời gian.



Vào Đệ Thất, Bao Dung được lên gác học, được gia nhập thế giới riêng tư của tuổi trẻ — nghĩa là được làm người lớn — chẳng thế mà cô cậu nhỏ cũng ưa rời cái bàn « con nết » dưới nhà. Gian gác gỗ, sơn màu xanh nhạt, hai phía song gỗ thừa làm vương gác luôn luôn tràn gió lộng ngày xưa « Bố mẹ xây nhà toàn cửa sổ, tiền bạc vào cửa trước, gió thổi vào cửa sau, nên lúc nào cũng nghèo cả! » Anh Hoài Nam lại trách bố xây nhà không kiến trúc sư rồi. Mà nhà không vẻ kiêu gì thật, phòng khách lát gạch hoa không bao giờ thẳng bởi vì phòng không phải hình chữ nhật

mà lại là hình bình hành, đi vào phòng lên xuống năm bảy bậc cao thấp, nhà bếp cao hơn sân, hơn phòng khách, phòng khách cao hơn phòng ngủ, phòng ngủ cao hơn phòng ăn, phòng ăn cao hơn sân trước v.v. chiếc cầu thang rung rinh không vững, đi lên mà tay chân mình cũng run như nó. Và gian gác thân ái của anh em Bao Dung, mỗi lần có một vị nổi hứng đi lại là y như các vị khác cũng phải ngưng ngay công việc để... nhìn theo những bước chân âm thầm của tên kia.

Chị Ngọc nhấn nhó:

— Mi đi nhẹ nhẹ chút coi, chữ ta run như con giun đây nè.

Cu Tý giận dữ:

— Bất đền anh đó, anh đi làm em run tay, em rỏ mực vào tập toán rồi nè!

Hoặc những câu tương tự v.v.

Ở gian gác gỗ đó, giữa bốn bức tường thân mật, dưới ánh đèn ấm cúng, anh em Bao Dung đã sống những năm tuổi trẻ của mình, ra khỏi gác là ra khỏi đèn sách dẫn bước vào đời. Những vương bản học, những giá sách đầy, ngọn đèn thao thức, tiếng đồng hồ tích tắc vang đều, gói những mái đầu xanh chằm chỉ trong mộng tưởng tuyệt vời, trong vòng tay thân ái. Đây là chỗ anh Duy Anh đã cạo rạch hàng chục tay áo sơ mi trong mười năm sách vở, thi cử vây quanh, bây giờ « hưởng lại cho anh Hoài Nam tiếp tục nợ sách đèn. Đây là đám đực cu Y Khoa lịch kịch của anh Đức còn giữ lại trong nhà, bên chồng sách đầy mà mỗi lần anh nhớ mang họ, từ nhà lên gác muốn gầy cả tay. Đây là dòng chữ còn nguyên màu mực của anh Tin

nắn nót trong một trang sách cũ: «Tương lai tôi ở đây đó.» Đây là lọ hoa trên bàn chị Tuyết Ngọc trắng muốt, chiếc vỏ ốc diềm dứa của chị Mai dùng để chặn giấy nháp, vở tập trên bàn. Đây là chiếc bàn loang màu «vọc ni» của Bao Dung và Cu Túc. Mỗi lần giận nhau, thước, viết, compas, được động viên để chia đôi chiếc bàn, làm một dòng Bến Hải bất khả xâm phạm giữa hai khuôn mặt giận hờn của hai đứa. Nhưng sông Bến Hải có rất nhiều cầu Hiền Lương nên cuộc chiến tranh không kéo dài được lâu chỉ cần một đứa cần thước để kẻ, một đứa cần compas để làm bài hình học là tức khắc biên giới bị dẹp ngay. Đứa này tìm nụ cười của mình trong đáy mắt tên kia và chẳng cần xin lỗi, bắt tay làm hòa hay ký kết một tờ hòa ước, Bao Dung cũng hiểu là hẳn sẽ tìm một cơ nào đó để nhỏ nhẹ làm quen «Chị kẻ dùm em cái này!» hoặc Bao Dung giả vờ thần nhiên hỏi «Túc, cho chị mượn cái compas vẽ hình coi!» là giận hờn sẽ tan mất trong nụ cười ngọt ngào, như sợi khói vu vơ mù khơi vào bóng nắng.

Còn những chỗ ngồi, chỗ nằm, chỗ đi về của Bao Dung trong quá khứ. Một chiếc giường nhỏ, bốn thành song cao, vàng nhạt, chôn giấc ngủ âu thơ say mộng yên bình của Dung, giữa gối chăn hồng mùi sữa, giữa những cơn sốt bệnh hoạn xa xưa. Chiếc giường rũ màn trắng, trong bóng tối căn phòng kín cửa, rũ hết màn che. Bao Dung sáu tuổi, bé xíu, tóc mượt, ngậm ngón tay ngủ yên trong cơn bệnh lữ nhiều hôm qua. Cảnh màn hé mở, bàn tay mẹ mát lạnh trên trán Dung, mẹ gọi Dung dậy pha cho ly sữa

ngọt, rồi bắt nống hai viên thuốc tròn đổng ời là đổng nhưng thơm tình mầu tử. Bao Dung muốn mình được ngủ yên mãi trong an bình yêu dấu của cơn đau. Khi bố về, đui điều thuốc là dờ trên tay, cút xuống, sờ trán Dung trong giấc ngủ và cho cô bé chiếc bánh khảo đậu xanh thật lớn và thơm phức. Chiếc bánh ấy, Bao Dung giữ mãi, nhiều ngày qua cơn bệnh và khi ăn thì đã cứng cứng rồi, nhưng vẫn thấy ngon.



Khung cửa sổ nhìn lên một khoảng trăng sao uơm mơ vào giấc chiêm bao mộng tưởng của Bao Dung trong tuổi vừa chớm hồng. Những tối thức khuya nghe chương trình Nhạc chủ đề, Bao Dung và chị Tuyết Mai vẫn ôm nhau, gối đầu nằm thủ thi những ưu tư, khắc khoải, những ước mơ không tưởng của tâm hồn vừa lớn. Những đêm lạnh công tưởng chừng trái đất xoay nghiêng ra hẳn hướng mặt trời hai đứa co ro trong hai lần chân đạp, co ro trong hai lần áo mỏng, áo dày, áo len và thường dậy sớm hơn bác mặt trời lười

lính. Hai chị em chồm hai cái chân lên vai giả làm hoàng tử đi tìm nàng Công Chúa say ngủ trong rừng và hai đứa — hai hoàng tử — đi từ màn này sang màn khác đánh thức từng « Công Chúa » dậy. Hoặc bỏ xuống bếp giúp mẹ làm đêm tâm buổi sáng, hơ hai bàn tay lòng cồng trên bếp lửa, nhai đậu phộng rang và thì thầm câu chuyện về buổi học sắp đến. Rồi cũng có những lúc giận hờn vu vơ lên vào giường của hai đứa, chị Mai gấp một nếp chiếu ở giữa làm ranh giới, hai đứa quay mặt vào hai góc màn, hai đứa hai cái chân, hai đứa hai cái gối. Đến sáng trời trở lạnh, hai đứa lại nằm sát cạnh nhau, lại chung chăn gối và lại... khúc khích cười...

Ai cũng có một đời riêng để nhớ thương một cái gì đó trong quá khứ và xây đắp một hy vọng dù rất nhỏ nhoi — ở tương lai.

Lúc này, khi Bao Dung ngồi ngắm quần bút đại đột — như trước đây thì một bài toán khó — nhìn xuống khoảng trời ấu thơ của mình già nua, thân ái trong bóng mát tình cảm.

Tuổi nhỏ tựa chiếc tàu bay giấy lướt vòng qua song cửa. Năm mười năm nữa — có bao lâu — anh em Bao Dung sẽ lớn, sẽ trưởng thành và sẽ lần lượt rời tổ ấm —

như một cánh chim băng mình vào không gian cao rộng, băng mình vào đời riêng của mình khi vừa đủ lớn, đủ cánh — để vào đời. (Bao Dung đã thấy các anh lớn rời nhà, sang những mảnh đời khác, riêng rẽ với những người thân khác — tiếp tục tuổi trẻ, tuổi xế bóng và cái chết cuối đời)

Một vài năm nữa — Bao Dung nghĩ — ngôi nhà cũ kỹ ở lại, cùng bố mẹ già nua trong nỗi buồn tầu, trong niềm thao thức đợi chờ. Một chiều nhat nắng hay một đêm mưa nhỏ, bố mẹ lại đón một đứa con — thành công — thất bại — trở về thăm lại tuổi nhỏ mình trong gian nhà kỷ niệm vài ba ngày, rồi lại đi...

Căn gác sẽ trống rỗng quanh hiu trong nỗi nhớ — Những mái đầu xanh đi về ngày nào đã khuất vào không tưởng. Những tiếng cười thủy tinh, những câu chuyện màu hồng, những khuôn mặt soi chung trong một chiếc gương lạnh, hơi thở hòa ấm vào không gian buổi tối — Dấu giày ấu thơ đã tan vào ngàn sóng thời gian — Những con chim ngày xưa đã vào bốn phương trời mây mù, tất cả...

Ngôi nhà, lúc ấy, Bao Dung nghĩ, chắc là buồn lắm, buồn lắm...

N.T. NGUYỄN

Đọc và cô đọng : * Tuổi hoa

Tờ báo dành cho tuổi học trò Việt Nam

KHI TRẺ CON ĐI CHỢ

● MINH QUÂN

NHƯ tất cả mọi đứa trẻ, anh em Phan và Yến rất ưa được đi chợ, màu sắc và mùi vị cũng như khung cảnh linh động tại đó làm chúng say mê (dĩ nhiên là trừ mùi vị tỏa ra từ hàng cá). Năm tay nhau, trà trộn vào mấy gian hàng, thấy và nghe đủ thứ hay ho, ngộ nghĩnh, chưa kể mấy người hàng rong từ Sài Gòn ra với giọng rao kéo dài, dẻo quánh, đặc biệt làm chúng hấp. sự bùi tai. Mặt khác, hai đứa hánh diện vì thấy mình đủ tư cách để ra ngoài như ai nên chúng càng thích thú.

Hai cô cậu kiềng chân, nhón gót lên để tìm cho ra hàng bà Lý, bà hàng rau quen với mẹ. Ồi chao! người đầu mà đông quá, đã có chợ Đầm, sao người ta không đi bớt cứ dồn về cái chợ nhỏ của Xóm Mới này đông đủ vậy, kia? Hai đứa phàn nàn. Chợt, chúng nhận ra giọng lạnh löt của bà Lý:

— Đây! Bắp cải Đà Lạt mới về đây! Còn tươi xanh bà con ơi! Có đậu bơ tí hoa nữa đây! Lại đây... lại đây!

Hai anh em không thấy hàng bà ta, chả là chúng thấp quá, nhưng nhờ nghe tiếng rao nên cùng nắm tay nhau đi về hướng phát ra tiếng rao. Trông thấy hai đứa trẻ, bà Lý reo lên vui vẻ:

— Ủa, hai cháu mua gì đây? Đi chợ hở? Giỏi chưa kia! Để thương chưa kia! Nhớ bác không?

Hai đứa cũng mừng không kém, nhưng mãi thờ — gớm! Bị thiên hạ chen lấn quá mà — nên không kịp trả lời. Yến dùng tay chỉ vào đồng ca rót. Bà Lý đơn dả:

— Mua ca rót hả cháu? Mấy ký? Bác bán rẻ cho cháu...

Phan đập hắng một cái, đồng dạc:

— Dạ, cháu mua ba củ thôi, với xà lách nữa, mà cũng ỉn ỉt...

— Ba củ ca rót thôi? Mua chỉ ít vậy? Sao không mua...

Hai đứa lắc đầu, cương quyết nói cho bà hàng rau biết rằng chỉ có thể mua ba củ ca rót không hơn. Sau đó, Phan có vẻ áy náy như thể mình phạm lỗi, toan phàn trần nhưng chưa kịp thì bà ta đã tò mò hỏi:

— Mẹ ở nhà hở? Về thưa mẹ bác gọi lời thăm nghe! Mấy cháu giỏi quá, nghỉ học biết chịu khó đi chợ giúp mẹ, chờ thẳng con bác thì... Ồi thôi! Hể nghỉ là đồng xuống biển, tới ngày không thấy tăm dạng nó đâu hết... (rồi như nói một mình) Con người ta dễ thương như vậy đó, còn con mình...

Bà ngừng lại, thờ dài đánh sượt một cái trong lúc hai anh em

Phan và Yến phòng mũi lên vì sung sướng, khai toạc ra :

— Dạ thưa bác, ba mẹ cháu không có ở nhà, ba mẹ cháu đi vắng...

— Dạ, đi Sài Gòn thưa bác, đi đón cậu cháu mà — Phan tiếp lời em.

— Chèn ơi ! Vậy là các cháu coi nhà một mình hở ? Giỏi quá ! Thiệt bác...

— Dạ, tụi cháu coi nhà được, tụi cháu không sợ, ba mẹ đi hai ngày...

— Mấy cháu giỏi thiệt đa ! Con bác mà giao nhà một buổi là bỏ cửa đi chơi liền tức thì.

Vừa nói bà vừa gói ca rốt cho hai đứa. Được khen là những đứa

con ngoan, hai anh em hài lòng lắm, khoe thêm là chúng biết xào cà rốt, luộc rau, nấu cơm...

Rồi chúng chào bà hàng rau lễ phép đúng như lời mẹ dạy ở nhà, sau khi trả tiền, đoạn xách giỏ sang hàng chuối.

Tội nghiệp hai đứa : chúng không ngờ rằng chợ búa, nơi tập trung người mua kẻ bán lại cũng là chỗ hủ hèn của bọn bất lương. Đáng ra, chúng đã bị móc túi trước khi giỏ chúng có cà rốt và chuối kia, nhưng theo dõi hai đứa từ đầu, hai tên trộm đã nghe lỏm câu chuyện, biết đêm nay lũ trẻ ở nhà nên chúng muốn chờ để làm một mẻ lớn chứ không bỏ công làm chỉ với trăm bạc nhỏ nhoi của hai đứa.

Ba Bung, tên đầu sỏ thì quả đúng với biệt danh ấy : yốn có một cái bụng chứa đầy những mỡ, lăm biếng không có chỗ chừa. Hầu thích ngủ cả ngày, sáng sớm tối đào tương, khoét vách kiếm ăn một cách dễ dàng. Nhưng mà làm ăn một mình cũng hơi vất vả nên hán vừa mới thu dụng một tên vô nghề nghiệp, vô gia cư từ ba hôm nay. Ba Bung rất có kinh nghiệm trong việc thời bớp, xén tới người ta. Kỳ lạ một điều : cấp trợn nhiều lần, cũng nhiều món bử mà rồi rồi cuộc hán vẫn xác xơ. Và hôm nay, hán đang chú ý đến hai con mồi tí hon, xinh đẹp !

Kha, tên đệ tử vừa mới nhập môn thì còn đang ở thời kỳ tập sự : hán thường rình rình ở các bến xe, nhân dịp lộn xộn nhặt bừa quả cam, cầm nhấm miếng thuốc. Vào quán, Kha ngồi uống



cốc café rồi mắt la, mày lét, ngó trước nhìn sau, thừa lúc đồng người, chuồn lẹ, quên chuyện trả tiền. Đi xe lam không trả tiền cho lơ xe, chần chờ tới khi xe vừa ngừng là phốc xuống thình lình, đóng mắt. Đó, thành tích của tên Kha chỉ gồm có bấy nhiêu !

Tóm tắt một điều, tên Kha chưa có thành tích gì đáng kể. Hai đứa bám nhau đi theo hai đứa nhỏ khắp các gian hàng trong chợ. Ba Bụng lên tiếng trước :

— Coi bộ con nhà giàu hả ? Ngon đa !

— Thôi đi Đại ca ! Hai con muỗi tép mà ngon nổi gì ? Mình làm món khác, coi tụi nó mua có ba củ cà rốt mà Đại ca nói ngon lành chỗ nào ?

— Mày thậm ngu ! Tao mà thêm ba củ cà rốt sao ? Chớ mày không nghe chúng nói chuyện đó à ? Cha mẹ chúng đi vắng đêm nay...

Không hiểu sao Kha bỗng dưng có cảm tình với hai con muỗi tí hon kia, hần tái mặt, dặng háng một cái, nói với đàn anh :

— Thôi, tha cho tụi nó đi, Đại ca !

— A ! Cái thằng điên ! — Kha la nhỏ nhỏ — Ai ăn thịt ăn cá gì nó mà mày biếu tha ? Tao bàn chuyện làm ăn mà. Nghe đây : tối nay không có kẻ lớn ở nhà, mình dễ hành động, hiểu chưa ? Tao không hành hạ gì ba đứa con nít đâu mà mày lo. Tao coi vậy chớ mà cũng thương con nít lắm...

Nhìn chằm vào nghĩa đệ, Bụng tiếp :

— Mày không tin hở ? Trời ơi ! Tao cũng có con mà, Kha ! Người nào có con cũng biết thương con

nít hết, hiểu chưa ? Thôi, đi ! Theo cho biết nhà tụi nó rồi sẽ bàn tính kế hoạch làm ăn. Đi theo tao ! Đừng có lời thôi ! Tao nổi nóng giờ !

Câu sau cùng, Bụng nói như viên tướng ra lệnh cho binh sĩ dưới quyền. Kha hãi quá, im thin thít lăm lăm theo sau hai đứa nhỏ và đàn anh, không thốt lời nào nữa. Trong lòng chàng trẻ tuổi ngê eo kiết kia nổi lên một trận giông tố kinh hồn : « Kha ! Nghĩ kỹ đi ! ăn trộm không phải làm làm ăn, xưa nay không ai làm ăn kiểu đó, nếu muốn là người lương thiện, đừng quên ! » Nhờ vậy, Kha có đủ hùng khí mà đứng chân thình lình, bảo bạn :

— Này, Đại ca ! Tôi muốn tha cho hai đứa nhỏ, mà Đại ca không chịu thì thôi. Tôi tha đôi rách chớ không muốn... Ăn trộm không phải là làm việc...

— Thôi ! Bụng gạt phắt lời Kha. Mày đừng giở giọng quân tử Tàu ra với tao làm chi, vô ích. Ăn trộm cũng là một cách làm việc, phải có trí thông minh mới làm nổi nghề này. Mày phải nghe tao... Mày chớ nghề ăn trộm hở ? Còn ăn cắp vặt như mày thì tốt lành gì đâu ? Cũng như nhau mà...

— Không ! Tôi...

Đã khá muộn nên Bụng không giữ ý nữa, quát lên :

— Mày là thằng tồi, bất tín, bất nghĩa, bất trung... basta... Mày hứa với tao làm sao, mày quên rồi hả ? Bữa hôm qua, tại quán Tao đàn chỗ bến xe Thành mày thề thốt những gì ! Khi mày cụng ly với tao, sao mày nói nghe hay quá ! Trung thành tới chết như vậy đó hả ? Hừ, trung thành !



Mặt đỏ gay vì giận, Bung trừng trừng nhìn vào mặt tên đồ đệ hầu mong áp đảo tinh thần hắn, song cũng không quên liếc chừng hai đứa nhỏ đằng xa, sợ chúng mất dạng đi (Hai đứa vừa đi vừa ăn chuối nên hơi chậm). Giọng đầy nghiến, Bung tiếp :

— Trời ơi ! Tao mà biết mày bèn như vậy thì tao đâu có kết nạp làm gì... Kha ơi ! Nói thiệt, tao chán thói đời lắm... Mà không hiểu sao tao lại có cảm tình với mày...

Kha lăm lỳ không nói, ghen cổ họng vì những lời mỉa mai của Bung. Bung liếc thấy, đổi giọng thình lình :

— Tao biết mày tốt bụng, mày có nhiều điểm giống tao hồi nhỏ, vì vậy nên tao mới kết nghĩa anh em với mày chứ tao không có kết nạp bậy bạ như kẻ khác. Hồi trước tao cũng như mày vậy đó, Kha à ! Mà thôi, đừng nói dài dòng, mày đói không ? Hiện giờ mày đói hay no, em Kha ?

— Đại ca biết rõ mà, hồi sáng giờ có gì bỏ bụng đâu...

— Vậy thì đi, đừng có cãi tao.

Kha riu riu tuân lời.

Quanh qua, quẹo lại một lát, Bung tươi nét mặt vì thấy hai đứa nhỏ dừng lại trước một cái vườn rộng, trong xa là một biệt thự nhỏ xinh xinh biệt lập ở đường Trịnh Phong. Con đường này nhà cửa thưa thớt chứ không như đường Huỳnh thúc Kháng đông đúc, ồn ào và có nhiều hiệu buôn. Thật là dịp may hiếm có.

Bung cười khi khi ra dáng hài lòng, quên cả sự giận hờn, cãi cọ 10 phút trước :

— Anh em mình hên lắm đó, em Kha !

Tên nghĩa đệ thật thà hỏi lại :

— Hên gì đâu anh ?

— Coi, mày thiệt đúng gả mợ. Tao có kinh nghiệm trong nghề, tao biết : những ngôi nhà biệt lập thế này rất tiện cho việc làm ăn của chúng ta.

Lại làm ăn ! Kha tức sầm mặt khi nghe đến đó, nhưng Bung không để ý, thao thao giải thích :

— Trước hết, chủ những ngôi

nhà như vậy chắc chắn là hạng có tiền hơn hạng ở nhà phố hay chung cư...

— Chung cư là cái gì, Đại ca ?

— Mà thiệt khù khờ quá đi : chung cư là nhà có lầu, nhiều tầng, giống như cư xá do chính phủ cất cho dân chúng mấy thành phố, ở trả góp, hiểu chưa ?

Kha lại tỏ mò :

— Mà ở đâu có chung cư, anh ?

— Tao thì tao nghe lâu rồi, bên Tây thì có rồi, bên mình thì mới nghe chính phủ dự tính sẽ làm. Ồi ! Mà thôi hơi đâu, chuyện đó còn xa. Nếu chính phủ mà có lòng thương dân nghèo thì mình đâu đến nỗi phải làm cái nghề tẻ mặt này ?

Bụng ngừng lại, hẳn nhận thấy cái kho hiên biết của mình đã đủ để tăng uy tín đối với Kha, nhất là đã có thể trút hết tội lỗi mình vào chính phủ một cách vô tội vạ. Bụng đi sâu vào dự tính ngay :

— Hơn nữa, kiểu nhà này xa cách hàng xóm, mình không bị khó dễ, dóm ngó gì... trong khi hành sự.

— Hừ ! Kha kêu lên một tiếng vô nghĩa.

Bụng rút một miếng thuốc bát tô xanh trao cho Kha, quẹt diêm lên, cử chỉ thân mật y như đối với một đứa em ruột thịt, giọng ngọt ngào :

— Hút một miếng cho ấm bụng, đi em ! Rồi mình bàn công chuyện sau, lật đặt gì em !

Đón miếng thuốc trên tay Bụng, Kha cảm động cho đến nỗi, cái ý định không dự vào công việc lần đầu của đàn anh thoáng chốc đã tan như khói thuốc, khi hẳn hút

đến hơi thứ hai. Lương tâm Kha nằm đi xuống ngo ngoe một cách vô hiệu lực...

Giọng Bụng êm ái đều đều rót vào tai Kha :

— Bây giờ, đến phần hành động : qua đường đây, em chịu khó đến bấm chuông nhà này, xưng là nhân viên của Công ty Điện lực phải đến để xét lại các dây đèn trong nhà và cầu chì này kia... giả bộ đến thăm soi mấy chỗ có bờ rì cua rãng đang thừa dịp quan sát coi có gì quý giá mà gòn gòn như đồng hồ tay hay vòng, nhẫn, rồi hể tui nhỏ lơ lơ — tao biết tui nó khờ lắm là chớp bỏ vô túi quần liền. Tao sẽ ở ngoài này canh chừng cho. Nhớ đề ý mấy món đồ quý giá lớn lớn như ti vi, bình thủy, bàn ủi... coi mấy cái chốt cửa...

Kha tròn mắt ngạc nhiên nghe bài đại luận thứ nhất trong nghề do đàn anh truyền dạy, cố hết sức mà vẫn run run. Nghe khá thú vị đó chứ ! Kha lấy giọng tự nhiên, nói :

— Làm vậy thì dễ quá, anh ha ?

— Thì tao đã nói dễ ợt mà ! Đây là cơ hội bằng ngọc thạch chứ không phải bằng vàng đâu, hiên đề ời ! Có điều này : tao e là cha mẹ chúng đi vắng, đã cầu thân cất hết đồ đạc vô tủ, trường hợp này, ta sẽ trở lại tối nay...

— Tối nay ? Thôi, đại ca ời ! Em thấy không tiện chút nào... em sợ...

Kha giật mình đánh thót một cái, kêu lên thảng thốt không kịp suy nghĩ.

— Sao lại không tiện ? Nhà có mấy đứa con nít bằng mấy cái hột mít mà sợ giống gì ?

— Không, em đâu có sợ tụi nó ? Anh tưởng em là thứ gì mà sợ ba đứa con nít ?

— Vậy sao mày la bắt tiện, nói coi !

— Em sợ là em sợ tụi nó sợ mình, anh hiểu chưa ? Đó, anh nghĩ coi, con nít nó đang ngủ mà giật mình thấy người lạ vô nhà thì...

— Thôi ! Đẹp ! Đẹp lại ! Đừng chọc tức tao thằng ngu !

— Đừng la to ! Anh hét lên như vậy, người ta đề ý sao ? Được, tối sẽ làm theo anh, mà bây giờ chờ tối thì chưa chắc...

Bụng nghĩ thầm : Được rồi ! Bây giờ tính chuyện bây giờ, tối tính chuyện tối. Cần nhất là thuyết phục được thằng ngu cái đã. Hắn làm một vui :

— Mày nói cũng... phải, con nít mà làm cho nó sợ, tội nghiệp. Thôi, bấm chuông đi, hiền đệ !

— Ủa, em hả ? Chờ không phải anh sao ?

— Trời ơi ! Chờ này giờ mày nghe tao bàn kế hoạch rồi mà...

— Thì em nghe chờ, mà em tưởng là em đứng ngoài này canh

chúng, còn chuyện vô trong là phần anh. Em chưa quen...

— Vậy thì mày giúp tao cái gì ? Nghe đây : tao không biểu mày làm cái gì khó khăn. Sở dĩ phải biểu mày vô là vì mày có bộ dạng thích hợp với nhân viên nhà đèn. Tao hỏi mày nè : nhân viên nhà đèn họ phải treo thang bắt điện, sửa điện liên miên, làm sao họ mập được như tao chờ ? Muốn tụi nó nghĩ sao ? Hiểu chưa ? Tao mà vô tụi nó không tin đâu, hư hết kế hoạch của mình, uổng quá. Chuyện này dễ ợt, có gì mà phải cần đến kinh nghiệm, em Kha ?

Cứ hể mỗi lần Bụng xuống giọng kêu em là Kha cảm động, mềm lòng, thôi chống đối. Thấy Kha còn do dự, Bụng tiếp, giọng hơn giỏi :

— Tao thiệt bực mình vì mày, phải chỉ tao mà được trời cho giống bộ dạng mày thì tao khỏi có năn nỉ hao hơi, tốn sức, tao vô liền... Tao...

— Thôi ! Được rồi, cha ! Kha cau có. Đề tụi vô, nói lảng nhăng hoai, ai chịu nổi.

MINH QUÂN



TU SÁCH
TU HOA

Ấn hành đều đặn mỗi tháng 3 loại :

HOA XANH, HOA ĐỎ và HOA TÍM

PHÁT HÀNH TRONG THÁNG 9 :

- CHUỖI NGỌC TRƯỜNG SINH của Thùy Hương
- RONG BIỂN của Hoài Mỹ
- CÁNH GIÓ của Kim Hải

Tết Trung Thu quê nhà

✦ TRẦN THƯỢNG THÁI ✦



Ngày hồng xưa mang thật nhiều âm hưởng
Tuổi ấu thời như một chỗ nghỉ chân
Ta chỉ còn trong giấc đời mộng tưởng
Ôi ngũ ngàng, trăm nỗi nhớ bằng khuâng

Thời niên thiếu hồn nhiên nơi quê ngoại
Mười mấy năm như một thoáng xa đưa
Cậu học trò trường làng thương biết mấy
Trên cây đời vừa ươm nụ hương xưa

Những ngày tết trôi qua nhiều luyến tiếc
Và mùa xuân cũng chớp cánh xa bay
Cơn nắng hạ đông đầy trong mắt biếc
Ta vui mừng thu mới chớm heo may

Không còn nghe ve sầu kêu rộn rã
Trưa học về qua hàng phượng dẫn làng
Nắng thu sang đỏ hồng trên khuôn má
Hoa vông vàng bờ ruộng nở hoa vàng

Ta bỗng thấy tiết trời như đổi khác
Cúc ngoại trồng nở mấy nụ thơm hương
Giàn thiên lý ngõ nhà xanh bát ngát
Bầu trời thu đầy mây trắng vương vương

Lòng nào nước, những ngày cuối tháng bảy
Ta theo cha chặt mấy lòng tre xanh
Đem ngâm nước phơi sân nhà ông ngoại
Chút hồn nhiên theo màu nắng vàng hanh
Thương con cháu từng luôi già vất vả
Ngoại chẻ tre, chuốt vót vuốt cả tay
Rồi uốn nắn nên khuôn hình con cá
Ta đứng xem lòng bỗng thấy mê say
Đàn giấy kiếng ngoại ló màu thật đậm
Chiếc lồng đèn, con cháu đèn thu sang
Về xón xao những ngày đầu tháng tám
Người dân làng với trăm nỗi hân hoan
Rằm tháng tám, sáng theo mẹ đi chợ
Ta ngân nga hàng bánh chủ ba lần
Bánh nướng, bánh dẻo ỏi nhiều đủ thứ
Lồng đèn trung thu lắm kiên lắm màu
Chiều ngày rằm cha ta bày biện cỗ
Ở ngoài sân chờ tối đến đón trăng
Những thăm tình ấu thời ta vẫn nhớ
Vàng son xưa, hương yêu cũ ngút ngàn
Sân gạch tàu mẹ ta đem chiếu trải
Hết cả nhà vui vẻ đợi trăng lên
Ta thích chỉ cỗ bàn nhiều bánh trái
Đèn kéo quân treo bên dưới mái hiên
Trăng tháng tám trên hàng cau quê ngoại
Quê hương ta trăng thu đẹp vô ngần
Khắp xóm làng chan hòa trong ánh sữa
Đêm thanh bình nghe mộc mạc quen thân
Ngoại nhâm nhi chén trà vui kể chuyện
Ta nằm nghe, hương thiên lý thoảng qua
Đường Minh Hoàng khi xưa du nguyệt điện
Gặp Hằng Nga cùng tiên nữ múa ca

« Ánh trăng trắng ngà
Có cây đa to
Có thằng cuội già
Ôm một mối mơ »

Ta hôn hờ xách lồng đèn con cá
Bao vui miệng nháp bọn trẻ trong làng
Đèn lung linh muôn màu ỏi đẹp lạ
Miếng hát vang theo nhịp bước tung tăng

Tiếng trống mùa lân vang rền trước ngõ
Chư ta đem treo giải ở ngoài sân
Lân, ông địa cùng múa may mừng rỡ
Người hò reo lân ăn giải trắng rùm

Chà phá cỗ, bánh trưng thu thơm ngát
Ta thích ăn bánh dẻo, ngọt bùi bùi
Trà mạn sen bốc khói hương thơm ngát
Trăng trên cao sáng vàng vặc chia vui

Đêm trăng thu chát trằm buồn diệu vợi
Cuộc vui lân la luyến tiếc ngàn ngơ
Giò mùa thu xa đưa hương đồng nội
Đin ta vào trong giấc ngủ nền thơ

Ta nhớ mãi đêm trăng thời niên thiếu
Tết trưng thu miền thôn dã êm đềm
Tiếng quê hương chứa chan bao âm điệu
Ở quê nhà thấm đượm những thân quen

Hương yêu xưa của một thời thơ ấu
Hay là thoảng hồng cô thôn cuối cây đa
Ngàn nhớ thương về quê nhà yên dấu
Ánh trăng vàng bát ngát khắp quê ta

Rất ngoan hiền thiên đường mùa thu tìm
Sẽ nhớ nhung ta bước xuống cuộc đời
Và tất cả đã trở thành kỷ niệm
Của tháng nôm đẹp nhất một đời người

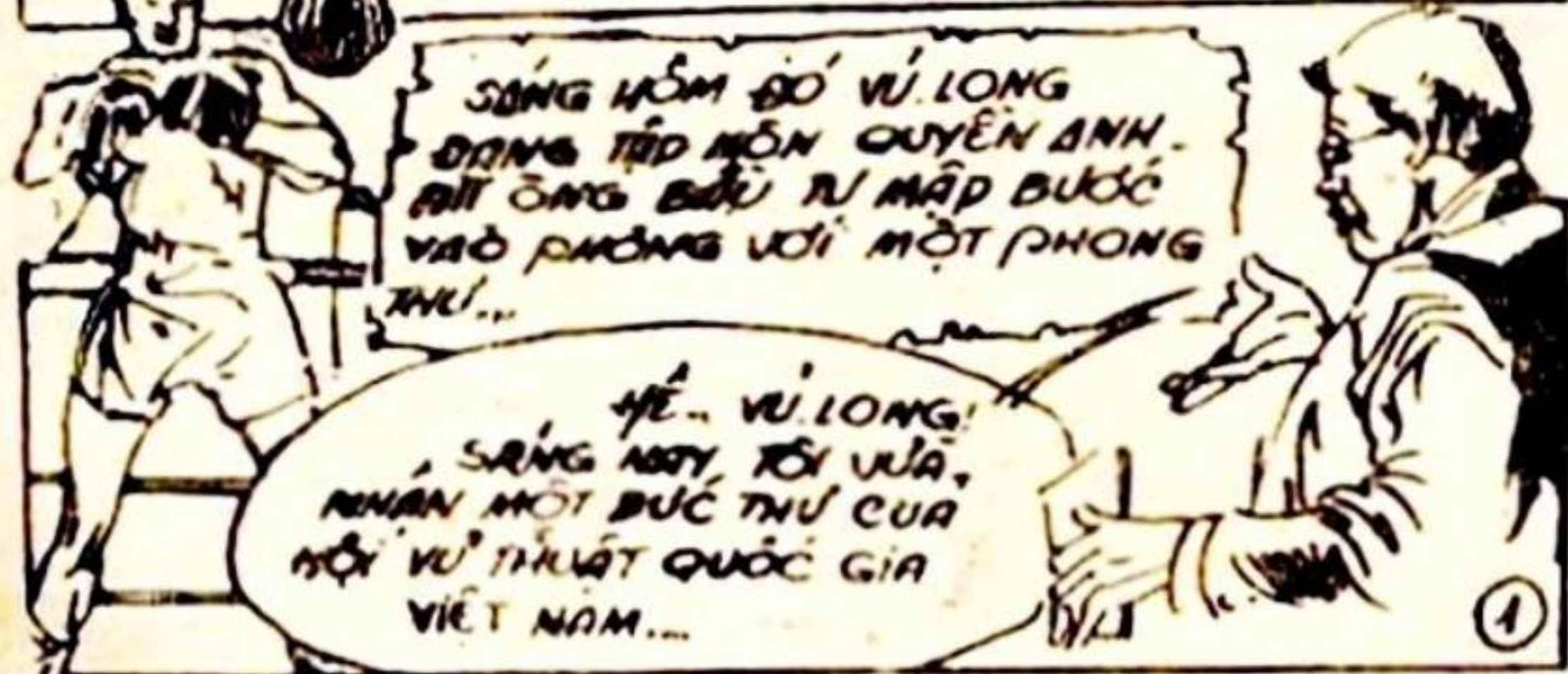
TRẦN THUẬN THÁI

(Trọng Vy)

Bút Nhóm Học Nông

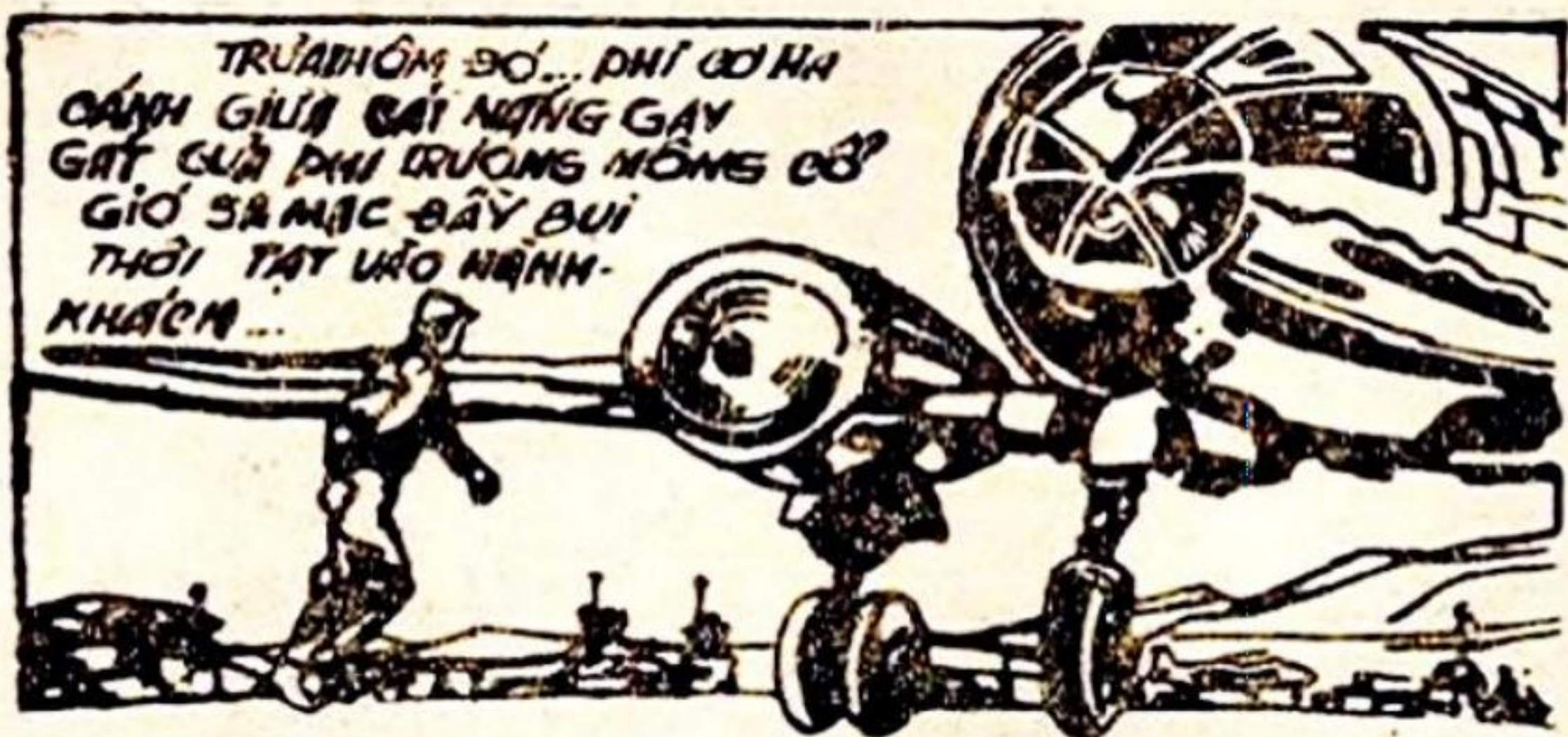
VU LONG TRONG

Trận đấu kỳ lạ











VÙNG NÀY, ĐÀN
NHIỀU LÀ ĐÔI NÚI
VÀ SA MẠC NÊN BẠN
TỜ CHÚC ĐỀ CỬ
TÔI ĐẾN HƯỚNG DẪN
QUÝ ÔNG...



CHÚNG TA SẼ ĐI,
CHUYỀN BĂNG CHIẾC
PHI CƠ DU LỊCH NÀY..

Ồ! CÁC ÔNG
CHU ĐÁO QUA...



THÔI CHÚNG
TA LÊN ĐƯỜNG...
CÓ LẺ HỌ ĐANG SỎI
RUỘT MONG ĐỢI
QUÝ-UI ĐÂY...



(còn tiếp)

Chức lòng đèn

● NGUYỄN THANH QUANG

TRỜI lại mưa, cơn mưa lâm râm nhưng dai dẳng kéo dài suốt tuần cũng đủ làm cho con đường sũng nước và hàng cây bên đường xơ xác tả tơi. Khách bộ hành vì thế cũng ít đi nhiều. Con đường trở nên hoang vắng lạ như một con đường rừng. Nó mất hẳn vẻ nhộn nhịp của những ngày nắng sáng. Tâm hồn Tuấn đã cô đơn lại vì thế mà tăng lên. Cái nghề bán báo, mà nó bắt đầu từ hồi ba má nó nằm xuống để nuôi em nó, và những ngày mưa như thế này thì đành phải ngồi nhìn mưa rơi mà thầm khẩn xin ông Trời thương đoái cho cơn mưa mau chấm dứt mà thôi. Giá bây giờ là lúc ba má Tuấn còn sống thì những ngày mưa như thế này là những ngày sung sướng nhất của nó, vì nó sẽ được hưởng những dòng nước mát thấm tơi da thịt, được hưởng những trò chơi vui thích dưới làn mưa.

Nhưng bây giờ, hết rồi, « huynh thế phụ » nó còn có em nó, nó còn phải nghĩ đến tương lai em nó. Số tiền dành dụm bấy lâu sau một tuần nghỉ bán báo đã sắp hết, và nếu tình trạng này kéo dài em nó sẽ bị đuổi học vì không tiền học phí và còn có thể hơn nữa : anh em nó sẽ chết đói ! Nghĩ đến đây hai giong nước mắt chợt lăn dài trên má Tuấn... Trong nước mắt nhạt nhòa Tuấn thấy lơ mờ cảnh đầm ấm của gia đình nó lúc còn ba má...

— Taura anh hai, em đi học về.

Tiểu Liên — em Tuấn — vang bên tai làm Tuấn giật mình quay lại :

— Ủ, em cất cặp đi rồi ra ăn cơm.

— Đa... Ủa, sao mà anh Hai khóc ?

—...

— Có chuyện gì vậy ? Sao... Bộ ai đánh anh hai hả ?

Tuấn lau nước mắt, gượng cười :

— Làm gì mà em rồi lên vậy, anh có khóc đâu nào, tại nước mưa nó tạt vào ấy chứ.

Rồi đùa :

— Em gái anh hay nhè rồi thấy mặt ai ướt cũng bảo là khóc cả.

Thấy anh vui, Liên hết thắc mắc, nó « dẻo » anh một cái, nguyệt :

— Xi, ngạo người ta hoài, bỏ anh ra đi, không thêm chơi với anh đâu.

— Thôi mà, cho anh xin đi, lần sau anh không dám nữa.

Thấy anh xuống nước, Liên cười xoà :

— Này, em đổ anh hai chờ thứ sáu tới là ngày gì nào? Nói đúng em mới chơi, còn không bỏ luôn à.

— Lại điều kiện, con bé sao khó quá vậy.

Tuy nói vậy nhưng sợ Liên giận — con bé hờ tì gì cũng giận — Tuấn đưa tay nhăm tính:

— Này, hôm thứ hai, thứ ba, thứ... thứ sáu 15-8 ta... À, tết Trung Thu chứ gì? Đáng không?

— Anh hai hay quá.

— Thế hết giận chưa có bé?

— Hết rồi... Mà chừng đó anh hai mua cho em cái lồng đèn nhé?

Câu nói của Liên vô tình làm cho lòng Tuấn se thắt. Nó chợt nghĩ đến hoàn cảnh của nó hiện tại. Nó định nói: « Tiền đâu mà mua đèn em, nhà mình nghèo mà em, một cái lồng đèn 100 bạc chờ ít sao? ». Nhưng nghĩ đến em phải thêm thưởng đứng nhìn bọn trẻ đi rước đèn như nó đã chứng kiến hồi nó còn ba má, nó nói đại:

— Ủa.

— Lồng đèn con bướm ấy nhé.

— Ủa... Thôi em đi cắt cặp đi mà ăn cơm chứ, muốn nhìn đôi à?

Liên cười xoa, tung tăng chạy vào nhà cắt cặp, nó sung sướng, nghĩ đến ngày tết Trung Thu sắp tới. Nhìn em sung sướng, một quyết định chợt đến với Tuấn: « Phải tìm cách để mua cho Liên một chiếc lồng đèn với bất cứ giá nào ».

*

— Ủa, anh lấy báo làm gì vậy?

— Thì để bán chờ còn làm gì

nữa, em gái anh sao hôm nay ngờ ngằn thế?

— Nhưng mà trời còn mưa mà, mưa thì có ai ra đường mà bán?

Tuấn cười:

— Họ không ra đường thì mình vào nhà họ mình bán, có gì mà em phải thắc mắc?

— Nhưng mà đi mưa anh sẽ bị nhiễm lạnh rồi bị đau.

— Thế bây giờ cô tính ngồi nhìn đôi chờ tạnh mưa hả?



— Nhưng...

— Không nhưng gì hết, đề anh đi (Tuấn điệu giọng) không sao đâu, hồi nhỏ anh tắm mưa hằng giờ đã sao?

Liên phụng phịu lại giận:

— Không thương em thôi cứ đi.

— Thương em anh mới đi ấy chứ.

— Thương mà đi đề bị đau lờ có mệnh hệ gì thì em, biết làm sao... em...

Nói đến đây, Liên úp mặt khóc nức nở.

Mọi lần thì Tuấn đã sà đến đó. Nhưng lần này, không, nó quyết định rồi, cứ để Liên khóc vì lo cho nó nhưng miễn sao Liên đừng khóc trong đêm Trung thu vì không có lồng đèn là được rồi. Tuấn bỏ xấp báo vào bao nilon rồi đi ra đường, trời vẫn mưa...

Mặc dù Tuấn đã hy sinh suốt tuần dưới làn mưa, vào từng nhà mời gọi mua báo, số tiền lời thu được vẫn chỉ đủ để mua gạo và đồ ăn hàng ngày. Không một hy vọng gì nữa, dù chỉ mỏng manh, rất mỏng manh.

— Thế là Liên không có lồng đèn rồi — Tuấn ôm xấp báo vừa đi vừa lầm bầm tội nghiệp nó quá mình cố hy sinh suốt tuần mà vẫn vậy, biết làm sao bây giờ ?

Bỗng nhiên, ngang qua hàng bán lồng đèn, một ý định chợt lóe lên trong óc nó.

— Phải rồi, may ra — Nó lầm bầm.

Rồi nó bước nhanh về phía hàng bán lồng đèn như sợ ai biết được việc làm của nó. Nhưng một sức mạnh vô hình nào vẫn kéo nó lại, lời ba nó dạy dỗ lúc xưa vẫn vang vọng bên tai rõ mồn một :

— Con phải biết, ăn cắp xấu lắm, xấu hơn tất cả những cái gì trên đời, dù rằng con ăn cắp vì người khác, con hiểu chưa ?...

Nhưng rồi tiếng van xin của Liên :

— Anh mua cho em một chiếc lồng đèn nhé ?

Và rồi Liên đã thắng. Tuấn bắt

kê tất cả rồi, tiếng ba, tiếng lương tâm...

Tuấn tiến lại gian hàng, nó nhìn quanh một lúc để tìm chiếc lồng đèn xếp, hình con bướm mà Liên đòi mua.

— À, kia rồi — Tuấn reo khẽ.

Nó đặt một tờ báo lên chiếc lồng đèn xếp con bướm, nói thật nhanh :

— Bà mua báo a.

Bà chủ hàng ngừng đầu, lắc :

— À, cảm ơn, tôi không quen đọc báo, em bán chỗ khác vậy.

Tuấn chỉ chờ có thể rút nhanh tờ báo mà bên dưới có chiếc lồng đèn, kẹp vào rồi cúi đầu đi thẳng khiến bà chủ hàng phải ngạc nhiên nhìn theo tưởng thằng bé giận mình sao không mua báo nó.

Tuấn đi thang về nhà quên xấp báo đang còn đây. Chỉ kịp nhét chiếc lồng đèn vào tủ, Tuấn nhảy lên giường lấy mền trùm kín người như sợ ai đó đã thấy việc làm ám muội của mình rồi ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Lão già nhìn Tuấn đắm đắm.

Tuấn hét lên :

— Ông là ai ? Ông muốn gì ? Tại sao ông lại cản đường tôi ?

Lão già không trả lời, lão chỉ cười lên ha hả một lúc, rồi lại nhìn Tuấn đắm đắm. Tuấn vừa sợ lại vừa giận hét :

— Sao ông lại cười ? Sao ông không trả lời ?

Bây giờ lão mới lên tiếng :

— Vội gì, hỡi cậu bé ăn cắp ?

Tuấn tái mặt, « chết rồi, lão biết việc làm của ta rồi » Tuấn nghĩ thầm. Tuấn cảm đầu chạy, nhưng

chạy mãi mà chẳng thấy nhúc nhích được tí nào. « Chết rồi, chắc ông này là thần thánh rồi » nó nghĩ. Nó ngược lên lão già lúc này vẫn đứng trước mặt nó, nghiêm nghị.

— Vô ích, không thoát được đâu cậu bé. Ta là thần Công Bình đến đây để trị tội ăn cắp chiếc lồng đèn của người, nghe rõ chưa ?

Tuấn van xin :

— Dạ thưa, con đâu muốn, nhưng...

— Ta biết, người vì thương em quá mà làm như vậy. Tốt, nhưng mà người thương như vậy là mù quáng, hiểu chưa ?

Tuấn lẩm lét :

— Dạ hiểu.

— Người đã chối bỏ cả lương tâm, cả lời cha mẹ răn dạy mà làm chuyện xấu xa đó. Người có biết rằng khi người ăn cắp là người đã lỗi phép công bằng, vì người đã ăn cắp sức lao động của họ, bởi chiếc lồng đèn được tạo thành là do mồ hôi của một số người đổ ra để đổi lấy đồng tiền nuôi sống gia đình.

—

— Tội người nặng lắm, nhưng xét thấy người chỉ vì thương em quá vì là lần đầu tiên ta tha cho. Ta chỉ thuận hồi lại chiếc lồng đèn để trả lại cho bà chủ hàng mà thôi.

Nói rồi ông lão giật chiếc lồng đèn trên tay Tuấn biến mất, Tuấn la lên :

— Ông ơi, ông ơi, trả cho tôi, em tôi.....

Tuấn bừng tỉnh, nó nhảy đến tú, chiếc lồng đèn vẫn còn nằm đó, nhưng nó không thấy mừng, nó thấy hối hận. Rồi lời ba nó xa xưa, lời ông thần trong giấc mơ, rồi lương tâm... Nói quyết định rồi: đem trả lại chiếc lồng đèn cho bà

chủ hàng, dù em nó phải buồn, nó phải buồn...

•

— Em không đi rước đèn à ?

— Không, em không cần đèn nữa, em cần có anh thôi, anh thấy sao, có khỏe không ?

— Thế em không nghĩ đến công lao anh — Tuấn đấu nhem chuyện mình ăn cắp — phải vì chiếc lồng đèn mà bị bệnh đấy à ? Anh không sao đâu, tình dưỡng vài ngày là lành liền hà. Nhé, nghe lời anh nhé, anh thương.

Con bé gật đầu, nó chạy lại lấy chiếc lồng đèn rồi tung tăng ra đường Tuấn nhìn theo sung sướng. Nó nhớ lại hồi nó đem trả chiếc lồng đèn, bà chủ hàng khi biết nó chỉ vì thương em mà làm điều xấu, bà cảm động cho nó luôn chiếc lồng đèn, rồi bà dặn nó lần sau đừng có thương yêu cách ngông cuồng như vậy nữa. Không biết lấy gì để đo sự sung sướng lúc đó của Tuấn, nó chạy một hơi về nhà quên cả cảm ơn bà chủ hàng. Rồi nó đưa lồng đèn cho Liên, bảo rằng mua, hai anh em nhìn nhau sung sướng...

« Bóng trắng trắng ngà... »

Bọn trẻ rước đèn đi ngang nhà Tuấn hát vang rân. Tuấn nhìn ra, thấy bóng dáng Liên tay cầm đèn đang vui vẻ hát theo, mặt mày rạng rỡ. Tuấn thấy hồn mình ấm lại một niềm sung sướng tự đầu lên vào rồi đứng lên thật cao. Tuấn cảm thấy cơn bệnh biến đau mất, nó bắt ghế ra ngoài hiên ngắm trăng. Trăng Trung Thu tròn và sáng như niềm vui và niềm sung sướng thật trọn vẹn của Tuấn.

NGUYỄN THANH QUANG

NIỀM TIN CỦA EM

□ LA TY □

SAO uề oải thế em ! Uề oải thế em ! Em rời ghế đi... rời ghế đi, tôi diu em ra ngoài đường nên lại đừng tham lam, sự học bất thành phần lớn do sự nhác nhỡm và ngược lại là « ham hố » quá chừng đó em.

Ngoan ngoan theo tôi đi em ! Đừng chần chờ nếu em cần đi, cần dưỡng trí. Tôi sẽ diu em đi, diu em đi trên đường thơ mộng có tàng cây che dấu mặt trời, có những chùm hoa còn e ấp trong đám sương chưa một lần sưởi nắng. Thong thả đi, đừng vội vàng, hãy tận hưởng tất cả những gì biết có mà tìm hay tìm không có. Vui lên đi ! Đừng vương bận nếu em thấy « loạt » bài thanh toán chưa xong.

— Em ! Đừng vội vàng đừng dặt dờ, đừng muộn phiền nghe em ! Vầng trán sẽ nhăn nheo bởi mỗi khi cần nếu nụ cười không hiện hữu trong em. Đừng nghĩ rằng bước chân quen đi, chiếc miệng quen cười là người không khổ, nếu hiểu thế sai rồi đó em ! Đời còn gì vô tư bằng nữa. Đi không phải bỏ dờ chuyển tầu, ngồi chưa hẳn đã vun trồng được chí. Tôi muốn nói cùng em đừng bao giờ gượng ép hãy tự tin đi đừng cố gắng để mà tin, đừng do dự nếu mình không muốn và đừng gian dối với kẻ tin mình. Em vừa ý chưa ? Vừa ý chưa ??? Nếu chưa vừa ý xin mặt trời ngủ yên để em

kiếm tìm những gì không thấy, không thấy mà tìm, tôi chạy thoát rồi, em tìm đâu ra tôi, tìm đâu ra tôi ???

— Em hối hận chăng ? Muộn rồi em có hay ! Nếu em đồng lõa với những ý nghĩ của tôi, tôi sẽ đưa em đi xa hơn... xa hơn... nơi đó có những luống cỏ xanh ri ruộng tốt tươi, có chim hót trên đám tre già, có vịt lội, có đám hoa lục bình trôi nghiêng theo gió, có ong bướm chập chờn đi tìm hương sống cùng nhau, có lá rung trải dài lên đường em đi để chân không vương bụi mờ...

Tại sao ??? Tại sao ? Tôi không ru em mười ngón tay hồng, để diu em vào giấc mộng sang dài vì tôi vì tôi sợ em mê muội, khoảnh khắc của một ngày ngắn lắm em ạ !

Em hãy cúi sát thật gần, hãy cho nhau những nụ hôn đầy đáng tin yêu đi em ! Hãy nhìn nhau đi, nhìn thật kỹ, hãy ôm choàng những ngón ngừ dễ thương nhất để xóa hết nhọc nhằn thêm ngàn tin tưởng, để vươn lên ! Để vươn lên !...

— Em ! Em vừa ý rồi phải không em ! Phải không em... em ! Hãy nắm chặt tay tôi, đôi tay dài của một người con gái, một người lớn tuổi hơn em. Đừng căm ơn tôi nếu thấy những ý nghĩ ấy không sai lầm.

Em thấy không, một chuyến đi không hao mòn sinh lực, không mỏi mắt nhìn, không quên những gì đã có, em có thấy tâm hồn mở rộng không em ! Diễm phúc cho em và diễm phúc cho tôi, tôi đã thành công, vì tôi muốn được vui trong cái vui của em, được buồn và được tận hưởng những gì tôi tìm hay em tìm đó em.

Chứng ấy đủ rồi phải không em ? Đừng vẽ vời thêm nữa giá trị chỉ có được khi vừa tầm tay.

— Giờ tôi thật sự trả em về, về với giấc ngủ ngoan hiền chăng ? Không - không... không bao giờ điều mà tôi chưa một lần thoáng nghĩ đó em ! Tôi sợ lắm, sợ mang tội lỗi vì đã quấy rầy em.

— Tôi thật sự trả em về, về với chiếc bàn còn con về với những gì mang dáng dấp của một người học trò không buông thả dù một lần đó em ! Chắc chắn em sẽ vui... sẽ vui để nhận lấy, để tìm kiếm những gì em chưa tìm.

Đừng lãng quên, đừng buông xuôi — khoảnh khắc của một ngày ngắn lắm em ạ. Mong những gì dễ thương nhất đến với em... đến với em... gần từ em... gần từ em....

LA TY — HUẾ



MỘNG VÀO THU

Năm ngón tay miên chưa ôm
tròn cuộc sống
Cũng như lá vàng thu không đủ
giết mùa thu
Vì em là khách giữa khung
trời gió lộng
Nên được mời làm chim song
cánh viễn du...
Em mới là chim nên ngỡ ngàng
nhìn nắng
Tưởng là trăng đêm chiếu qua
vườn
Bởi tại nắng thu qua từng sợi
mỏng
Nên vàng mơ theo gió để mơ
màng.

Em là chim nên làm quen với lá
Thân với cành và đã thấy yêu
hoa
Qua một đêm mưa xuống nhạt
nhòa
Hoa là rụng chim này vương xối
xa.

Em mới là chim khi mùa thu
qua đây
Lòng rộn ràng giữa cầu trái
dang đầy
Còn đắm ướt màu sương chờ buổi
sáng
Càng một đoàn ong bướm ngả
nghê say
Em là chim của chiều thu quẩn
rủ
Có đôi mắt buồn nhìn quá xa
xôi
Nếu một mai em trả lại cánh
rồi...
Thôi chia hết... tạ từ sao liền
ru.

LA TY — HUẾ

Mùa Thu

mưa bay

MỘT

Con đường em đi chiều nay mưa bay lất phất. Em thích đi trong mưa những chiều vàng. Những buổi chiều thật đẹp thật mơ. Với lối đi rộn ràng hoa cỏ, sỏi đá, có hàng cây xôn xao bóng mát và những lời trò chuyện thật vui.

Một chú chim sẻ bỗng bay qua, đậu trên một cành cây trước mặt. Em nói với Thảo :

— Thảo có thấy chú chim sẻ vừa bay qua đó không. Đẹp quá.

Cô bé tên Thảo xinh xinh là bạn em. Đôi mắt chột mở to. Giọng cô bé trong như pha lê :

— Chú chim bay rồi còn đâu.

— Trên cành cây kia.

Thảo dương đôi mắt nhìn theo bàn tay thon em chỉ. Cô bé lúng lờ :

— Ừ! đẹp thật.

Em và Thảo vẫn đi trong mưa. Bụi mưa bay lất phất đậu lên tóc



lên áo trắng xóa. Thảo như thích thú :

— Đi thế này vui ghê nhỉ !

Em nghịch ngợm :

— Thảo cũng biết đi trong mưa nữa cơ à. Con nhà ai mơ mộng ghê đi.

Hai đứa cùng cười vang. Con đường có hàng cây hôm nay bỗng xanh xao lạ thường. Thảo cầu ngón tay vào áo em :

— Mi hay ghẹo thôi.

Em mỉm cười Mưa hết bay, cơn gió đến bất ngờ, hai tà áo trắng quần quít, tóc em bay bồng bồng. Em chợt nghĩ đến ngày mai nhập học.

Thảo nhìn trời từng vạt mây trắng bay bay.

— Hết mưa rồi buồn ghê...

HAI

Thảo đến nhà em rất sớm. Vừa thức dậy đã thấy đáng nhỏ xinh xinh cô bé dưới giàn hoa tigôn tựa con chim nhỏ. Hoa sớm nay bồng nở thật đẹp, thật dễ thương. Em chạy bay ra mở cửa. Thấy em. Thảo đã mỉm cười, cái cười rất hồn nhiên của cô bé làm hồn em thêm vui. Thảo chọc ghẹo:

— Dậy sớm thế hở cô bé!

Em đỏ mặt cười trừ:

— Rồi, chịu thua một keo. Đừng ghen người ta tội ghê nời!

Tiếng cười vui mở đầu một ngày của hai đứa như tiếng hót liu lo của loài chim ngọan sớm mai với ánh lọt vui chơi trên mái ngói. Tiếng cười của hai cô con gái trong như hạt sương mai đọng trên lá trên cây.

Em rửa mặt ăn uống vội vàng. Xách chiếc cặp da còn mới mùi da thuộc mẹ vừa mua hôm qua. Đi bên Thảo, vẫn lối đi quen thuộc, hai đứa trò chuyện thật vui như buổi nào. Sớm nay trời trong xanh đẹp như mối tình thân hai đứa.

Sân trường ngày khai giảng rộn ràng, những tiếng cười nói vỡ tan, từng gót chân son qua lại, từng cánh áo đu bay như những con bướm trắng. Hai đứa còn đi bên nhau, vẫn từng lời trò chuyện những ngôn ngữ mến thương.

Thảo hóm hỉnh:

— Mùa tựu trường vui ghê nời.

Em nắm bàn tay Thảo, bàn tay cô bé thon mịn màng dễ thương chỉ lạ.

— Ừ! được gặp lại bạn bè, sách vở, phấn bảng vui thật!

Thảo đưa tay vuốt những cọng tóc đen nhánh vương mắc ở trán.

— Giã từ mùa hạ buồn không, ba tháng hè vui gồm.

— Vui ghê đi Thảo nời?

Em kéo Thảo đi qua từng đám đồng hè bạn. Chúng cười nói huyền thuyên sau bao ngày chia xa một mái trường dấu yêu lũ hè bạn dễ mến. Chúng tựa những chú chim đơn sơ gặp nhau mừng như đại hội.

Một cô bé đi ngược chiều. Mái tóc huyền đen xõa tận vai, có đôi mắt nai to thật đẹp. Bạn em đó. Trà My dễ thương. Em buông tay Thảo gọi:

— Trà My.

Cô bé Trà My nhìn em cười mỉm. Cô bé có nụ cười đẹp hồn nhiên hơn cả Thảo.

Em cười hóm hỉnh:

— Đi đâu một mình buồn thế cô bé.

Trà My nghịch ngợm:

— Bộ mi đui hở?

Em cười trừ. Chứ thật ra em hỏi cho vui khi gặp nhau vậy thôi.

— Ừ ta đui mi nờ!

Hai đứa cùng cười tíu tít, tiếng cười lảng vảng đậu trên mái ngói bởi em bắt được tiếng Huế đó.

Trà My nhí nhảnh:

— Vào lớp tui mình ngồi gần nhau hỉ?

Em gật đầu. Chợt Trà My hỏi em một câu:

— Con nhỏ mỗ đi với mi vừa nãy đó!

Em bàng hoàng, nói chuyện với My mà quên mất Thảo. Chắc cô bé giận. Em sợ ghê đi. Vội vàng đi tìm nhanh. Có tiếng Trà My gọi giắt. Em như không nghe.

— Như đi mỗ thế?

Cô bé mất hút vào đám đông, em không tìm thấy cô bé Thảo của em nữa.

BA

Mấy ngày rồi, Thảo không đến với em. Nhớ nhung chi lạ. Em biết cô bé sẽ giận em, và rồi em bỗng thấy ghét Trà My chi lạ.

Em bảo thầm — chả lẽ hai đứa thân nhau tha thiết, chừ lại giận nhau vô tình vậy sao? Có lẽ không... và lớp học của em cũng vắng luôn Thảo...

— Thuy Như...

Em giắt mình. Có tiếng ai quen thuộc một con bé. Bé Thanh em Thảo. Em mới hay là mình vừa đi qua nhà Thảo lúc nào. Con bé chạy nhanh về phía em mặt xanh như tàu lá.

— Chị Như biết gì về Thảo chưa.

Em bàng hoàng:

— Thảo sao hở Thanh?

— Chị Thảo của em...chết...rồi!

...Chết rồi. Tiếng bé Thanh như lịm ngắt. Trái tim em như vỡ ra, đau khổ như vừa bắt được tờ điện tín màu xanh... Giọt nước



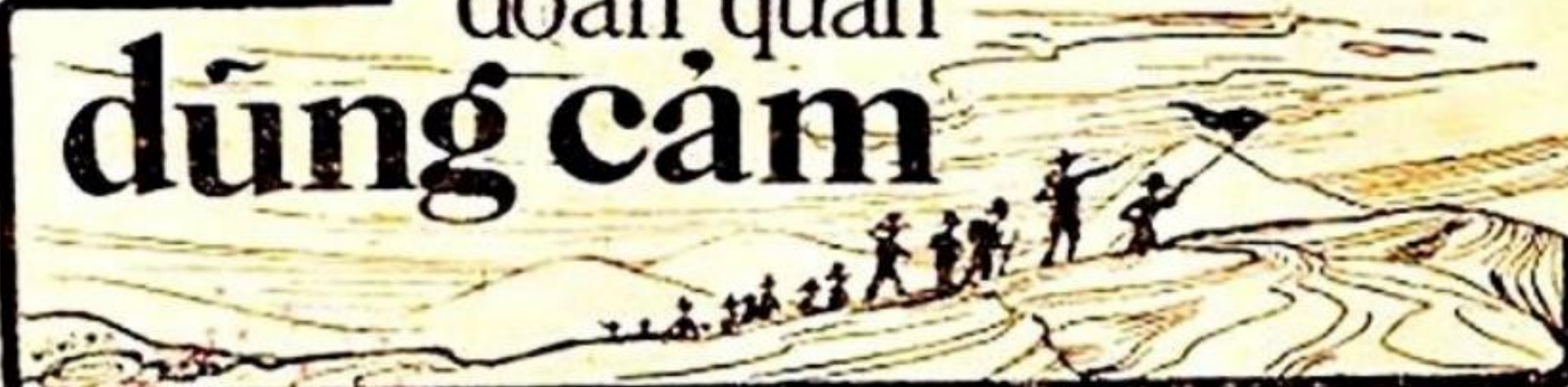
mắt chợt tuôn trên đôi má. Em đã khóc.

Em đi về chiều nay, sợi khói buồn vương vất. Trên cành cây chú chim sẽ ngày nào bỗng buồn phiền, tiếng hót vui tươi chợt lặng câm. Lối em qua hàng cây buồn thảm lặng. Lá thì vừa ủa vàng, rồi mùa thu, mùa thu đến buồn không ai hay. Em như còn nghe âm thanh ngày nào của Thảo lảng vảng đâu đây — chim bay rồi còn đâu?!

Bóng em ngẩn ngơ giữa lối về. Một chiếc lá ủa vô tình vương lên tóc. Em gọi thầm thì tên con chim dễ thương.

— Trần-Thy-Thạch-Thảo.

đoàn quân dũng cảm



TIẾP THEO

Truyện dài phóng tác của HOÀNG ĐĂNG CẤP

Nguyễn Tri Hồng quay sang nhìn Phương.

Phương phớt tình đưa điều thuốc lên miệng hút một hơi dài.

Hồng nói :

— Các em ấy thế nào cũng gặp may ! Tôi muốn trở lại tuổi nhỏ để chạy theo các em quá !

Phương ngồi xuống đất :

— Minh chờ ?

— Phải !

Nửa giờ sau, Tuấn đạp xe về đến trại trước tiên. Tuấn cười thật tươi. Sau Tuấn là Phát và Thịnh.

Hồng hỏi :

— Sao ?

— Tụi em đến đúng lúc ! Ân đã báo động kịp thời. Tụi em đã đến lúc tụi nó đang bắt đầu ăn cướp.

Thịnh vỗ mông mình bành bạch :

— Chúng không có đủ thì giờ để lấy gì cả !

— Các em sẽ làm gì ? Nhất định bọn họ sẽ trở lại !

— Không trở lại liền đâu... Nhưng hiện giờ chúng đã biết rõ vị trí kho số hai (cần phải nói là kho số 2 để tìm nhất). Nếu chúng tiếp tục tìm kiếm, thế nào chúng cũng thấy được các kho khác...

Phát nhún xít :

— Như thế kho số 2 phải đổi chỗ...

— Lẽ dĩ nhiên. Phải di chuyển kho số 5 nữa. Kho quý nhất của chúng ta đó... Trong khi chờ đợi, tao cho ba người canh chừng các kho đó.

Tùng đưa ý kiến :

— Tao nghĩ là mình nên tấn công tận sào huyệt chúng giống như năm ngoái...

Phát nói :

— Còn tao, tao nghĩ phải đấu tất cả các khí cụ mình trước đã...

Phát là tiếng nói thận trọng nhất trong Hội Đồng Tối Cao.

Tuyền nói :

— Đấu ở đâu ?

— Đấu ở đây... Mình chỉ cần xây một kho lớn ngay giữa thành...

Thịnh Vít bẻ tay nghe rắc rắc :

— Việc đó tính sau... Bây giờ phải phân công cho các lĩnh canh.
Tao ban lệnh tổng động viên. Đi tìm Thủy nhanh lên...

Khi Thủy vừa xuất hiện trước mặt hội đồng, Thịnh hỏi ngay :

— Thủy ! Thủy là xếp xưởng. Hiện tại chúng ta đang trong tình trạng chiến tranh. Sáng mai tất cả phải chuẩn bị đầy đủ...

— Nhưng... Thủy nói.

— Không có « nhưng » gì hết. Nếu Thủy làm ở xưởng không xong thì đem về nhà làm... Thủy : Tan hàng !

Cô xếp xưởng biến mất không dám ho một tiếng.

Nguyễn Tri Hồng nói :

— Nhưng... Còn việc của anh ?

Đại tướng Thịnh nói oai nghiêm :

— Xin anh đừng giận ! Công việc của anh trên hết. Chúng em sẽ không tuyên chiến khi nào anh còn cần chúng em... Đúng theo lời anh, trưa này... Chúng em giữ lời hứa, thưa anh Nguyễn Tri Hồng !

CHƯƠNG 8

Trong một góc mát mẻ nhứt của phòng ăn, Nguyễn Tri Hồng, Phương và hai cậu bé trai vừa ăn cơm trưa xong thì chuông điện thoại reo vang.

Bà Hoàng chạy vội lại máy điện thoại :

— A lô ! A lô ! Tôi nghe không rõ... A lô ! Phải ! Thưa ông, đây là quán trọ Thống Nhất... Thế nào ? Ông nói gì ! A lô : Thưa ông... Phải... Dạ... Ông nói gì về rương ? Cái gì, Tuấn ?...

Cùng lúc đó, Hồng, Phương, Tuấn và Phát đang cố lắng nghe cuộc nói chuyện của bà Hoàng qua đầu dây điện thoại...

Bà Hoàng ngạc nhiên tột độ đứng yền lặng chẳng nói được lời nào cả. Nhanh nhẹn, Nguyễn Tri Hồng dẫn lấy máy ở tay bà Hoàng :

— A lô ! Tôi là chủ quán trọ Thống Nhất đây... Xin lỗi, vợ tôi nghe không rõ... Ông nói gì ?... Thế nào... Con chúng tôi !... Phải, chúng tôi lo lắm ! Ở đâu ?... Nhưng, thưa ông, làm sao ông biết rõ vậy ? Ông là ai ?... Chúng tôi đi ngay... A lô !... A lô !...

Nhà báo đặt máy xuống rồi lại lấy lên :

— Bưu điện ? Thưa cô, điện thoại vừa gọi ở đâu đến ? Saigon ? Cảm ơn cô !

Bà Hoàng quá xúc động chỉ biết ngồi ôm mặt khóc. Nguyễn Trí Hồng nói an ủi :

— Xin bà đừng buồn ! Tuấn hiện đang ngồi trước mặt bà bằng xương bằng thịt... Có gì mà bà lo âu quá dữ vậy ?

Trong khi bà Hoàng xuống bếp cho ông Hoàng hay về biển cổ mới xảy ra, Nguyễn Trí Hồng nói với Tuấn :

— Em xem ! Người bắt cóc em không đến nỗi ác !

— Nhưng ông ta đề lâu quá !

— Phải. Nhưng ông ta phải canh chừng vì sợ bị theo dõi.

Phượng nói :

— Chiếc xe tìm được và cú điện thoại chứng tỏ tên đó đi thẳng về Saigon. Tôi có cảm tưởng là cảnh sát khó bắt được hắn ta lắm.

— Nhưng đó không phải là chuyện của chúng ta. Hồng nói. Hai em ! Bây giờ hai giờ rồi ! Chiến dịch « Lâu Đài » bắt đầu. Chúng ta lên đường...

Kế hoạch bắt đầu thi hành ở bưu điện. Cô điện thoại viên liên lạc ngay với lâu đài theo lời yêu cầu của Hồng.

Bà Na đã trả lời Hồng qua điện thoại. Biết Hồng muốn gặp ông Chế Kỳ, bà Na có vẻ ngạc nhiên và nói với Hồng xem ông có ở nhà không. Sau một thời gian khá lâu, bà Na mới trả lời :

— Ông hỏi ông là ai và ông muốn gì ?

— Xin bà nói với ông Chế Kỳ là tôi muốn nói với ông một điều quan trọng.

Lần này ông Chế Kỳ trả lời Hồng qua máy điện thoại.

— Thưa ông, tôi nghe đây : Ông .. xin lỗi !

—... Nguyễn Trí Hồng, phóng viên báo Tuổi Hoa... Chúng tôi nghe nói ông có những bộ sưu tập độc đáo. Báo chúng tôi hân hạnh xin phép ông được công bố...

— Xin lỗi ! Tôi rất tiếc là tôi không bao giờ tiếp ai cả ?

— Xin ông cho độc giả biết các tài liệu quý của ông. Đó là một nhiệm vụ văn hoá quan trọng. Nếu ông không chịu thì uổng lắm... Xin ông...

— Tôi không đọc một tờ báo nào hết. Tôi không có ra-đi-ô, không có ti-vi... Tôi chỉ có đọc nhất một cái máy điện thoại để gọi bác sĩ trong trường hợp cần thiết mà thôi. Hơn nữa, các bộ sưu tập của tôi chả có ích lợi cho ai hết trừ tôi...

Nhà báo khẽ mím môi. Ông Chế Kỳ đúng là một nhân vật lạ lùng. Anh nói không sai. Vừa mới thực hiện, kế hoạch đã bị trục trặc

ngay, phải điều chỉnh gấp nếu không thì sẽ hỏng hết. Hồng suy nghĩ dữ dội. Cuối cùng, Hồng nói :

— Thưa ông ! Tôi cũng đang cộng tác với tạp chí Sử Địa... Ông chủ bút muốn tôi có những bài đặc khảo... Tôi nghĩ toà lâu đài cổ của ông chắc hẳn sẽ có những điều đặc biệt...

— Thưa ông muốn gì ?

— Tôi muốn viết cho Tạp chí Sử địa một loạt bài về toà lâu đài cổ của ông...

— Tôi thích đọc tạp chí Sử Địa lắm ! Đến nhà một tạp chí hết sức đáng giá và giá trị ! Tôi mua không thiếu một số nào hết !

Nguyễn Tri Hồng mỉm cười. « Cá đã cắn câu rồi ! »

— Tôi nghĩ thế nào ông cũng có nhiều tài liệu quý báu về toà lâu đài...

Im lặng một lúc thật lâu, ông Chế Kỳ mới trả lời :

— Thưa ông ! Lúc này tôi không chấp thuận... Xin ông đừng buồn ! Nhưng bây giờ thì khác... Tôi có nhiều tài liệu về toà lâu đài có thể .. Nhưng nào tôi có thể được hân hạnh tiếp ông ?

— Ngay bây giờ, nếu có thể...

— Tôi chờ ông ! Chào ông !

Câu « cảm ơn » của nhà báo biến mất theo đường dây điện thoại vì ông Chế Kỳ đã cúp máy rồi.

Bảy đứa con trai đang đứng chờ đợi ở góc rừng đưa đến toà lâu đài.

Hồng hỏi :

— Sao, Anh ?

— Thưa anh, hoàn hảo ! Các con chó đã ăn no nê, bụng chúng tròn như những cái thùng tổ lô và nhất định chúng sẽ ngủ ngon trong chốc lát.

— Còn bà Na ?

— Bà Na theo má em ra bờ sông giặt quần áo. Bà ta chỉ trở về sau khi ăn cơm với má em. Đó là thói quen bất di bất dịch của bà ta... Bà ta sẽ không trở về lâu đài trước sáu giờ.

— Hay lắm ! Em là trưởng đoàn. Các em có đồng hồ không ? Tốt. Các em phải hoàn thành chiến dịch càng nhanh càng tốt. Còn phần anh, anh sẽ cố gắng kéo dài cuộc nói chuyện với ông Chế Kỳ lâu chừng nào hay chừng nấy nhưng có lẽ khó kéo dài quá một giờ. Khi nào các em hoàn thành xong, các em sẽ thôi cho anh nghe nhiều hồi còi dài... Nếu có điều gì bất trắc bất ngờ, các em thôi nhiều hồi còi ngắn. Các em nhớ không ?

— Nhớ !

— Anh sẽ làm một nhà sử học... Còn các em, các em sẽ làm những điều tra viên. Các em là một tập hợp tuyệt hảo !

Phát giờ tay :

— Thưa anh ! Nếu lỡ những cái chúng em muốn tìm lại nằm ngay nơi ông Chế Kỳ tiếp anh ?

— Anh đã nghĩ đến điều đó... Anh sẽ tìm... bằng mắt. Trong hoàn cảnh như thế này, mình phải hy vọng vào sự may mắn... Bây giờ ba giờ. Chúng ta sẽ gặp lại nhau ở Trại...

Ông Chế Kỳ đón tiếp vị khách đặc biệt của mình ở tận cửa lầu đài.

Nguyễn Tri Hồng đậu xe ở trước sân lầu đài. Hồng nói với Phương :

— Anh ngồi yên đây ! Nếu có gì bất thường, các em sẽ đến báo cho anh biết... Anh sẽ tùy nghi liệu định...

Phương gật đầu :

— Tuân lệnh « xếp » !

Ông Chế Kỳ không bắt tay Hồng mà chỉ nghiêng mình chào Hồng :

— Chào ông Đồng !

— Xin lỗi ông ! Tôi tên Hồng...

Ông Chế Kỳ dường như không nghe lời sửa của Hồng. Ông đi trước dẫn đường. Hồng lặng lẽ theo sau. Đi qua nhiều hành lang, nhiều gian phòng, ông Chế Kỳ đưa Hồng vào một gian phòng rộng bao la, bốn phía có bốn cửa sổ ở trên cao. Một cái bàn đầy sách và các tài liệu ngổn ngang giữa phòng. Bốn cái ghế để bốn góc bàn.

Ông Chế Kỳ đến đứng trước bàn rồi đưa tay chỉ một cái ghế mời Nguyễn Tri Hồng ngồi. Thái độ của ông ta trịnh trọng lạ thường ! Hồng ngồi xuống ghế. Ông Chế Kỳ ngồi theo. Hai người nhìn nhau im lặng. Mọi sự im lặng không có vẻ bình thường.

Cuối cùng, ông Chế Kỳ để hai bàn tay trắng nõn lên bàn rồi nói :

— Tôi là một lão già cô độc... Như tôi đã nói với ông, tôi không bao giờ tiếp ai cả...

— Cảm ơn ông...

Ông chủ toà lầu đài cõ giờ một bàn tay lên :

— Ông đừng cảm ơn... Vì nếu tôi chấp thuận tiếp ông... là vì ngoài những tài liệu quý giá tôi sưu tập được, tôi còn đang thực hiện một công tác và tôi sợ không kịp đi đến phần kết thúc... Tòa lầu đài này chứa đầy những kỷ niệm hào hùng. Tổ tiên của tôi có để lại các vết tích. Tôi muốn viết lại những trang sử của tổ tiên tôi. Tôi là dòng dõi của Chế Bồng Nga...

Ông Chế Kỳ ngược mắt nhìn Nguyễn Tri Hồng. Nguyễn Tri Hồng có vẻ run động trước cái nhìn sáng ngời sắc sảo của một người cháu của Chế Bồng Nga. Hồng im lặng chờ ông. Chế Kỳ nói tiếp :

— Vì thế, nghe tin ông có công tác với tạp chí Sử Địa, tôi rất mừng. Nhưng tôi không muốn làm việc vội vàng. Lịch sử phải được tôn trọng. Ông có bằng lòng giúp tôi không ?

Nguyễn Tri Hồng mỉm cười :

— Đó là một điều hết sức hãnh diện cho tôi, thưa ông Chế Kỳ ..

— Tốt ! (ông Chế Kỳ lấy ra một tài liệu khổng lồ) .. Đây là vài ghi chú cá nhân tiêu biểu những phần đầu tiên của cuốn sách tôi định viết. Ông có thể tham khảo những điều tôi viết. Ông có thể sửa lại cho có vẻ .. vắn chương hơn vì tôi không phải là nhà văn...

Hồng nghĩ : « Hay quá ! Minh chỉ cho bọn trẻ có một giờ... Ông Chế Kỳ lại cho chúng cả năm dài ! »

Hồng đáp :

— Thưa ông ! Nghề báo của tôi không bao giờ cho tôi những giờ rảnh nhưng tôi sẽ cố gắng giúp ông hoàn thành công tác này...

Ông Chế Kỳ lại nhìn chăm chú Nguyễn Tri Hồng :

— Nhưng tôi xin cho ông biết là các tài liệu này không thể ra khỏi lầu đài dù với bất cứ lý do nào !

— Hay ! Hay ! Hồng nghĩ, không ngờ mình lại ngay may quá ! »

Ông Chế Kỳ quan sát phản ứng của nhà báo :

— Tôi biết rằng điều kiện của tôi hơi khó khăn. Nhưng xin ông biết cho là tôi chưa được biết ông... Xin ông thứ lỗi... Đó chỉ là sự thận trọng cần thiết...

— Tôi hoàn toàn thông cảm với ông. Thưa ông ! Minh có thể nghiên cứu ngay bây giờ được không ?

Nghe hỏi, ông Chế Kỳ ngược mắt nhìn đồng hồ. Chiếc kim đồng hồ chỉ đúng ba giờ một khắc.

— Tôi sẽ dùng cơm trong một giờ nữa... Minh có thể nói chuyện... Thưa ông Đồng...

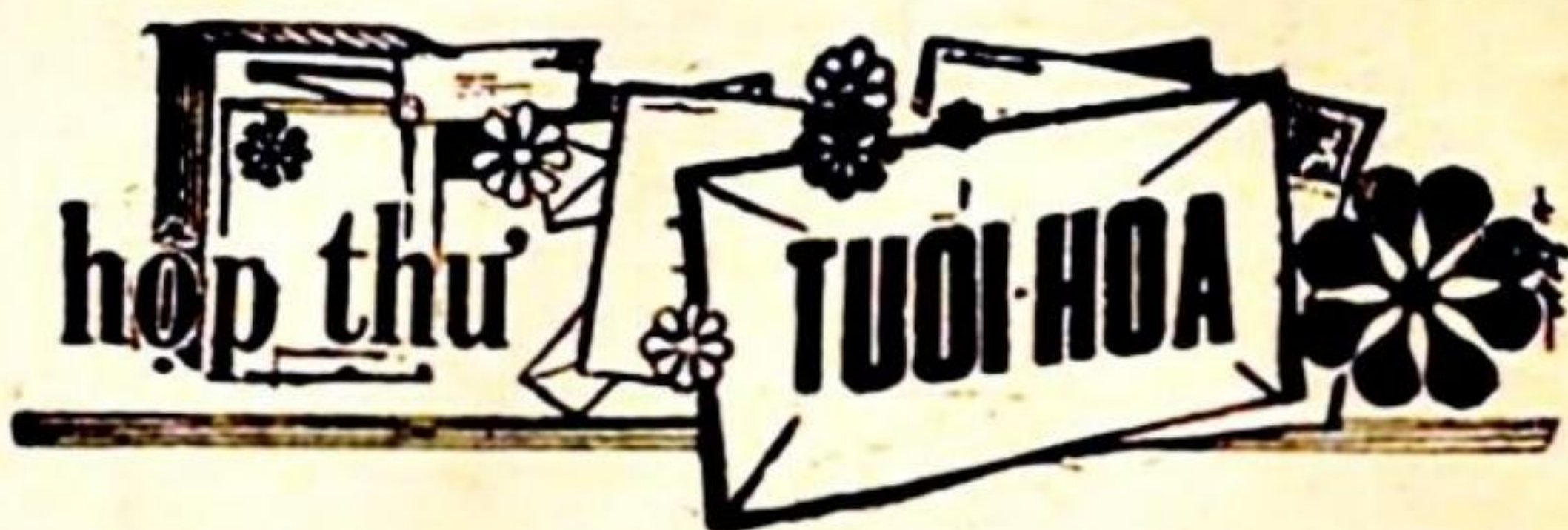
..

Các đứa con trai im lặng khấn trương lướt nhẹ theo sau người hướng dẫn. Anh cho mọi người biết là thế nào ông Chế Kỳ cũng tiếp anh Hồng ở văn phòng riêng của ông, vậy chiến dịch chỉ còn thám sát những phần còn lại của lầu đài.

Nhìn toà lầu đài rộng bao la, tất cả đều có vẻ cảm thấy chán nản... Phải xem xét tất cả chỉ với một thời gian ngắn ngủi có một giờ ! Làm sao bây giờ ?

Anh đã mô tả cho mọi người nghe những chi tiết của toà lầu đài, ngoài tầng trệt, toà lầu đài còn có hai tầng lầu, có hầm dưới đất và các nhà đựng lúa.

(còn nữa)



— KHIẾU QUỐC VIỆT (SG) : vào tháng tòa báo cạnh nhà sách sẽ có người chỉ em lên phòng TH, anh sẽ trả lời những thắc mắc em hỏi khi gặp.

— NGUYỄN HỮU NHÂN (Sg) : ghi tên em vào gđ TH rồi đó, chịu chưa, gửi hình cho anh biết mặt nữa chứ. Bài em đang đọc.

— HYLARY (France) : Thôi tội nghiệp anh mà đừng bắt anh làm thầy bói nhé. Cho anh biết tên tuổi để ghi tên hai em vào gđ TH nhanh lên. Mến.

— THANH MAI (Nha Trang) : Nên viết những loại truyện nhỏ nhỏ, ngắn trước cháu nhé. Gửi bài cho bác xem đi. Bác mong lắm.

— LÊ THÂN (Cam Ranh) : Mong nhận thêm nhiều sáng tác của em nữa nhé. Hình em xinh quá.

— LINH (Đà Nẵng) : Thủy gửi lời cảm ơn về hình vẽ em tặng. Anh Vi Vi đã nhận đủ hình em gửi về. Em tiếp tục vẽ nữa đi em nhé. Hình vẽ khá lắm đó.

— DI CÁC (Gia định) : Đã ghi tên em vào gđ TH vậy là hôm nào ghé TS nhé, có nhiều em nhỏ tuổi hơn em nữa mà sợ gì. Mong.

— ĐẶNG THỊ VÂN (Gia định) : Hình cô bé xinh ỏi là xinh, hôm nào ghé TS gặp các anh chị nhé.

— THUY BĂNG (Kiến Hòa) : vui nhận em vào gđ TH, à làm em gái anh thì không được buồn nữa nhé. Bài anh đang đọc.

— THU HÀ (Nha Trang) : cháu viết thơ dễ thương lắm hình cũng xinh nữa, hôm nào đến TS ca cho chú nghe với nhé. Bài đang đọc.

— TRẦN PHÚC HẢI (Nha Trang) : Đã ghi tên cháu vào gđ TH. Bài cháu đang đọc. Chờ nhé.

— TRẦN THANH HÙNG (Hố Nai) : anh đã ghi tên em vào gđ TH rồi đó, hết buồn chưa. Truyện đang đọc.

— ĐOÀN ĐỨC TIẾN (GD) : Anh hơn em nhiều tuổi lắm em à, vì tình trạng đất nước ai lại không khổ đau, nhưng càng khó khăn phải càng tranh đấu em nhé. Chúc em thi đậu.

— QUI XUÂN (Hội An) : Đã ghi tên em vào gđ TH, viết thơ cho anh thường nhé.

— **THUY LINH (GĐ)** : Có nhận đủ thơ của cháu, chú cũng ghi lên cháu vào gđ TH rồi nữa. Bài đang đọc.

— **TRẦN NGUYỄN (Đà Lạt)** : Bài gởi về viết bằng tay, cũng được em a, ghi tên em vào gđ TH rồi nhé. Truyện và thơ em đang đọc.

— **ĐĂNG LINH (Quảng Tín)** : Đã chuyển bài cháu đến anh Trinh Chi và Trang r y rồi nhé. Cho biết lý lịch chú sẽ ghi lên vào gđ TH.

— **PHƯƠNG VY (Biển Hòa)** : gởi hình cho anh xem em gái anh thế nào mà nghịch quá trời. Cho anh biết rõ hơn tí nữa anh sẽ ghi tên em vào gđ nhé.

CHÂN HIỆP

— **NGUYỄN HỒNG SƠN (Hố Nai)** : Có lẽ em là dân hái cua. Đừng không? tại em khoe đi chân bô chứ chỉ có làm thày bói bao giờ dân, mà em bắt chị đoán hơ? Nói các bạn em cứ gửi bài về TH toàn người hiền không à.

— **SỎI ĐÁ (Gia Định)** : Nghĩ nhầm không có ai ghét em dân tại đất chị hẹp khô tí toe nhiều với các em đấy. Em chả hiền chị gì hết, buồn ghê vậy đó. Đừng mặc cảm nữa nhé, cứ yêu thương đi em sẽ được yêu thương.

— **BÙI THANH TÙNG (Cam Ranh)** : Em đoán đúng hai tác giả đó là chị. Bằng lòng chưa?

— **TUYẾT OANH** : Hoan hô các bé đã nhận quà gửi tiền cho TH đi cứu trợ. Thay mặt những người ruột thịt tan cửa nát nhà thành thật cảm ơn Tuyết Oanh và các bạn.

— **NGUYỄN THỊ THU TÂM (Thành Tâm Đà Nẵng)** : Có một thời nghe như chuông xa lắm, chị đến Thành Tâm mỗi ngày để học đàn đấy. Cái phòng nhỏ có màn rủ có hoa tím tím. Váy coi như chị là chị của em rồi nhé. Cho hỏi thăm một điều soeur Blandine còn ở đó không em? Nếu còn em cho chị gửi một niềm kính mến. Bồi nhờ chị sợ sợ lẫn thương soeur ghê lắm.

— **ĐÀO THỊ THANH CẨM (Đà Nẵng)** : Có về Saigon đừng quên ghé thăm, chị sẽ đang hai tay ra đón em đấy để nghe kể chuyện ngoài nớ.

— **NGUYỄN THỊ HỒNG OANH (BMT)** : Muốn mơ con đường có cơn gió bay có bông gòn rơi như là tuyết rơi của em quá. Bữa mô hòa bình chị phải đi thăm khắp nơi khắp chốn một lần. Thêm ghê vậy đó. Oanh ới. Bao giờ cho mình tự do thênh thang đi trên đất mình em nhỉ.

— **LÊ TUYỀN (Lữ Gia)** : Chiều thứ bảy chị mời đến toà soạn, cả tuần chị ở nhà đọc thư các em. Rảnh nhờ ghé TH chơi em nhé, hồ tên lên chị chạy ra đón hai tay hai chân.

— **HỌ HOÀNG (Sài Gòn)** : Vì thiếu nhân viên nên Toà soạn không thể hoàn lại bản thảo nếu không chọn đăng. Đừng quên chị nhé. Cứ viết đi ngày tháng qua đi cảm xúc đầy em sẽ thành văn sĩ mấy hồi.

LÊ HẰNG

Dzíc-Dzắc



Dzíc-Dzắc

Nhân ngày rằm tháng tám ăn bánh trung thu nhâm nhi chén trà mạn sen và ngắm trăng vàng tròn vành vạnh vừa lên khỏi ngọn cây đầu làng phe ta nhắc lại chuyện xưa tích cũ. Trang Vy kể lại cho con nghe lịch sử của DZÍC DZẮC TỪ QUÂN.

« Tiệm được sáng lập từ năm 1964 lịch ta vào năm Giáp Thìn. Tuổi Hoa số 17 — bởi Dzíc Dzắc Chúa HÀ TĨNH. Mấy năm buồn vui trôi qua, nhờ trời thương làm ăn cũng khá giả. Giữa mùa hạ năm Bính Ngọ — Tuổi Hoa số 45 — lịch Tây vào năm 1966 nhà chùa bận « lễ đường nhập ngũ tổng quân » nên bàn giao hàng quán lại cho ông chú vườn thơ lúc bấy giờ là cụ Quyền Di. Cái quán cửa tiệm chẳng được bao lâu, đầu năm Dương lịch 1967, Âm lịch vào những ngày giáp Tết Đinh Mùi — Tuổi Hoa số 61 — đầu bếp Quyền Di vì công việc bẽ bở nên bất thình lình đóng cửa tiệm không kèn không trống.

Năm năm sau, 1972 Tuổi Hoa số 173, Tết Nguyên Đán vừa qua tiết trời mùa xuân ấm áp, « chàng tuổi trẻ vốn dòng hào kiệt » Trang Vy đứng ra « gánh vác sơn hà » với ước vọng sẽ làm rạng rỡ tiền đồ của Dzíc Dzắc »

Dòng đời lịch sử nghe cứ như là truyện cổ tích ấy nhỉ ! Lễ này đặc biệt mùa Tết Nhâm đồng thực đơn dọn lên bốn món, thực khác tha hồ xơi cỗ Trung Thu nhé. Chúc các cụ ăn ngon và cầu mong đừng có ai bị bội thực cả.

THỰC ĐƠN KỲ NÀY

1. — Món « Nhở Uyên — Saigon » :

Các bạn có biết trái bắp thuộc giống cái hay giống đực ?

2. — Món « Bưởi Ngọc Dững — Đà Nẵng » :

Quý vị Dzíc Dzắc sẽ có biết ba mà tôi là ai không hở ?

3. — Món « Ngổ Uyên — Huế » :

Trong thế giới chúng ta ai là người sống lâu nhất ?

4. — Món « Trần thị Nguyệt Mai — Saigon » :

« Ăn lấy hương lấy hoa »

Đố qui ngời đó là tên loại bánh chi ?

(xem trang bìa)



TRINH CHÍ phụ trách

Lá thư Trung Thu

CÁC em thân mến,

Đêm nay Trung Thu lại đến nữa rồi. Lại một đêm Trung Thu không may như các đêm trung thu trước.

Anh biết, đêm nay dưới ánh trăng vàng, có những em đang vui chơi bên những chiếc lồng đèn muôn màu và đang cất cao giọng hát. Nhưng bên cạnh đó, cũng có những em thiếu điểm phúc hơn vì mẹ cha lần lần xuôi ngược chẳng kiếm được miếng cơm manh áo, thì làm sao có thể sắm được bánh kẹo đèn hoa cho các em. Đời sống bây giờ quá khó khăn, cha mẹ khó lòng mà lo cho các em đầy đủ được. Với những em này, anh biết các em buồn lắm. Nhưng biết làm sao bây giờ hở các em?

Thôi, chúng ta đành phải chờ đợi một mùa thu tươi sáng hơn vậy. Ngày ấy, chắc không còn xa lắm đâu các em nhỉ?

ANH TRINH



Đoàn Công Nhân đêm
Trung Thu các bé sẽ gặp:

- PHẠM UYÊN NHI
- TR. NGUYỄN MAI HƯƠNG
- TRẦN THỊ NGUYỆT MAI
- BÊ MÍT ƯỚT
- QUỐC CƯỜNG
- NGUYỄN THỊ BÌNH

ÁNH ĐÈN TRUNG THU

□ PHẠM UYÊN NHI □

Chiều xuống im lìm, gió thổi cũng nhẹ nhàng và thật mát. Lựu ngồi bó gối trước hiên nhà, mấy con muỗi dơi đã bắt đầu vo ve rồi đấy. Giờ này mà ba Lựu chưa về: một bà cụ đi ngang qua nhà Lựu, tay xách cái lồng đèn con cá, chắc bà cụ mua về cho cháu? Ai như con Lan với thằng Hưng thế nhỉ? À, chúng nó đi phố về, có cả ba mẹ chúng nó nữa, con Lan với thằng Hưng, mỗi đứa có một cái lồng đèn con thỏ xinh thật xinh. Lựu cũng thấy náo nức chỉ là, bữa nay mười ba rồi còn gì, hai ngày nữa là Tết Trung thu rồi. Nhưng Lựu bỗng buồn, Trung Thu năm nay chắc Lựu không có lồng đèn rồi, mẹ Lựu bệnh mới dậy, tiền trong nhà hết sạch. Còn ba Lựu thì đạp xích lô, sáng đi, tối mệt mới về. Chị Hai gánh nước mướn cho người ta, chị Hỉ phải nghỉ học. Còn Lựu cũng may là học trường công chứ học trường tư chắc cũng nghỉ nốt. Gạo dính thật tung quần, cơm bữa nào cũng ăn với xì dầu, tiền đâu mà mua lồng đèn!

— Bé Lựu! Vào ăn cơm em.

Lựu quay lại, khuôn mặt chị Hỉ mờ mờ, trời tối quá rồi. Chợt Lựu nói:

— Chị Hỉ! Chị biết làm lồng đèn không? Làm cho em một cái chị.

Hỉ lung túng, rồi cũng gật đầu đại:

— Ồ, mai chị làm cho. Giờ vào ăn cơm.

— Không đợi ba về hử chị?

— Chị đề phần rồi, ba về muộn lắm.

Hai chị em bước vào nhà, cả nhà chưa thắp đèn, muỗi kêu vo ve và mùi đất ẩm xông lên.

Hỉ ngồi giữ tờ giấy báo và tr bày la liệt khắp nhà. Sáng nay mẹ vừa ra chợ, Hỉ vội ra sau nhà đốt ít tiền vàng. Lựu thì lấy viên giấy báo ở bà hàng xóm. Từ nay mỗi buổi bây giờ cũng chưa xong. Lựu ngồi ở một góc nhà đưa mắt nhìn chờ đợi. Tội nghiệp con bé thi thôi. Minh có biết làm lồng đèn ba giờ cơ chứ! Hỉ nghĩ thầm và thương em quá. Ngày xưa bốn tuổi Lựu thì nhà khá giả, ngày rằm tháng tám, Hỉ với chị Hai đợi khi trăng tròn lên là thắp đèn nô nức với lũ trẻ trong làng, đi theo mã đám mùa lân, hát hò om xòm khe đèn minh đẹp hơn đèn đưa khác vui thật là vui. Nhưng từ ngày cha vào trong tỉnh này thì gia đình nghèo khổ, con Lựu đêm Trung Thu cũng chả có một cái đèn. Nỗi buồn nào tội nghiệp như nỗi buồn của đứa trẻ ngày thơ ấu biết rằng mình đang ở vào hoàn cảnh « nghèo »!

— Chị Hỉ! Sao chị khóc vậy?

Hỉ gật mình, cười gượng:

Bây nà, bị tước tre nó bắn vào đó chứ !

Hai chị em lại im lặng làm. Trưa thì cái đèn xong, mở hỏi kẻ tuôn nhẽ nhại. Hỉ đưa cho ngấm. Bồng Lựu kêu lên :

Ừ ! Vầy rồi sao bỏ nển vào đó ?

Hỉ cầm lấy, xem xét rồi buồn

chỉ ! Bây giờ muốn sửa lại làm cái khác.

Hết giấy báo rồi, em không xin nữa đâu, bà Năm bà nói một lần thôi.

Lựu vừa nói vừa mếu máo, xong Lựu bật khóc nức nở. Hỉ thử người nước mắt cũng rưng rưng. Một lát sau Hỉ đứng dậy, sau nhà lo thổi cơm. Còn một anh Lựu, Lựu tiếc rẽ đưa tay vuốt cái đèn hồng.

Đó tiếng chân chạy rầm rập vào Lựu, Lựu ngẩng lên : khuôn mặt nhỏ Hương, bạn thân của Lựu, ra. Hương đang bước vào, cười thật tươi khoe hăm hăm sùn, tíu tíu :

Mua lồng đèn chưa Lựu ? Trong mua rồi, đẹp lắm. Chạy về cho Lựu coi nhen ? ! Mà sao em khóc ?

Lựu quệt nước mắt, giọng nghẹn ngào !

Lựu không có tiền mua lồng đèn, chị Hỉ làm cho Lựu mà bị hư hỏng.

Lựu lại khóc, Hương nhìn cái lồng đèn dán vụng về nằm tội nghiệp dưới nền nhà. Một ý nghĩ đến với Hương, Hương đứng dậy :

— Thôi Hương về nghe, đừng khóc nữa.

Hương chạy mau ra ngõ, ánh nắng buổi trưa thật gắt.

Sau bại trúc cao nghệu nhà ông Tia, trăng đã bắt đầu hiện rõ. Và từ từ trăng lên cao, ánh trăng dịu dàng trải khắp nơi. Lựu ngồi một mình ngoài sân, chị Hỉ mặc rữa bát sau nhà. Lác đác vài đũa tre trong xóm đã thấp đèn đi qua lại trước nhà Lựu, thỉnh thoảng vài đám múa lân cũng đi ngang, đèn đuốc rực rỡ và tiếng rộn rã, nhưng Lựu không buồn đứng dậy đi xem, kẻ ! Ngồi ngấm trăng được rồi.

— Lựu ơi ! Lựu...

Tiếng kêu của Hương ngoài ngõ. Lựu chạy ra, Hương cầm đèn con cá. Ánh sáng vàng vàng của cây nến làm mặt Hương long linh, Hương cười toe toét đưa cho Lựu cái lồng đèn hoa sen chưa đốt nến trông xinh xắn :

— Nè, của Lựu đó, cầm lấy đi.

Thấy Lựu ngạc nhiên lẫn ngại ngùng ; Hương phụng phịu :

— Cầm đi ! Không lấy Hương giận đi về đây à ! Cái này không phải Hương xin tiền Ba Mẹ đâu, của Hương đập con heo đó.

Lựu vẫn chưa cầm lấy, Hương giận dỗi bỏ đi. Lựu hoảng quá chạy theo :

— Hương ! Lựu lấy...

Hương dừng lại cười đưa đèn cho Lựu, Lựu ấp ửng :

— Cảm ơn... Hương nghe ! Mà sao Hương phải mua đèn cho Lựu nữa ?

— Đi rước đèn mà không có Lựu buồn chết. Với lại thấy Lựu khóc, Hương buồn lắm ! ỉ, thấp đèn lên chờ.

(xem trang 55)



MÙA THU XƯA

Mùa thu xưa thuở còn thơ ấu
Sống nơi quê ngoại: làng Kỳ Lam
Buổi tối trung thu bên cạnh ngoại
Con nghe ngoại kể chuyện chị Hằng

Rồi con theo bạn đi rước đèn
Tay cầm « con cá » hát khugen
thugen
Linh linh ánh nến trắng nhìn
xuống

Con thấy hình như cười hiền...

Mấy mùa là rụng con lên linh
Chưa lần trở lại chốn quê xưa

.....
.....

Bây giờ nhìn thấy thu trở lại
Con nhớ ghê là những ngày thơ
Nhưng biết tìm đâu hình bóng
ngoại

lồng đèn thuở nọ đã phai mờ

Ở phương nà con xin được thắp
một nén hương trầm trong bóng
đêm

Nhờ gió mang về nơi phương nà
Ấp ủ giùm con mộ ngoại thương...

TRẦN NGUYỄN MAI HƯƠNG

MÙA THU NĂM NÀO

Cỏ bé ngồi đây nghe mưa thê
buổi

Nhớ chuyện ngày xưa bóng thê
vẫn vương

Thuở ấy còn ba (ba chiều ghé
lắm! Cho em thật nhiều — thật
nhiều yêu thương)

Cỏ bé ngồi đây nhớ thu năm nào
Ba làm cho bé chiếc đèn ông sao
Rồi đêm trung thu đốt lên đi rước
Ba nhìn em cười ba cũng vui theo
Cỏ bé ngồi đây nhớ chuyện ngày
xưa

Em ham chơi lắm ba đánh chẳng
chừa

Đề hôm cuối tháng về trình sỏ
hạng

Bét lớp đồ rồi đáng tội hay chưa?

Ba đánh năm rồi em nghe đau ghê
Con ghét ba rồi hồng thương nữa
nè

(Thuở ấy còn khờ em nào có biết
ba

thương mới đánh, mới phạt, mới
chê)

Nhưng rồi từ đó em siêng học
hành

Hạng từ chột lớp chữ lên thật
nhanh

Ba khen con gái rồi ba thương
nữa

Khugen em gắng học đừng phí
ngày xanh

Cỏ bé ngồi đây nhớ mùa thu nào
Ba đã bỏ em, ba về nơi nao?

Xác ba được vùi vào lòng đất
lạnh

Cỏ bé ngắt đi tiếng khóc nghẹn
ngào

TRẦN THỊ NGUYỆT MAI

Bé Đố

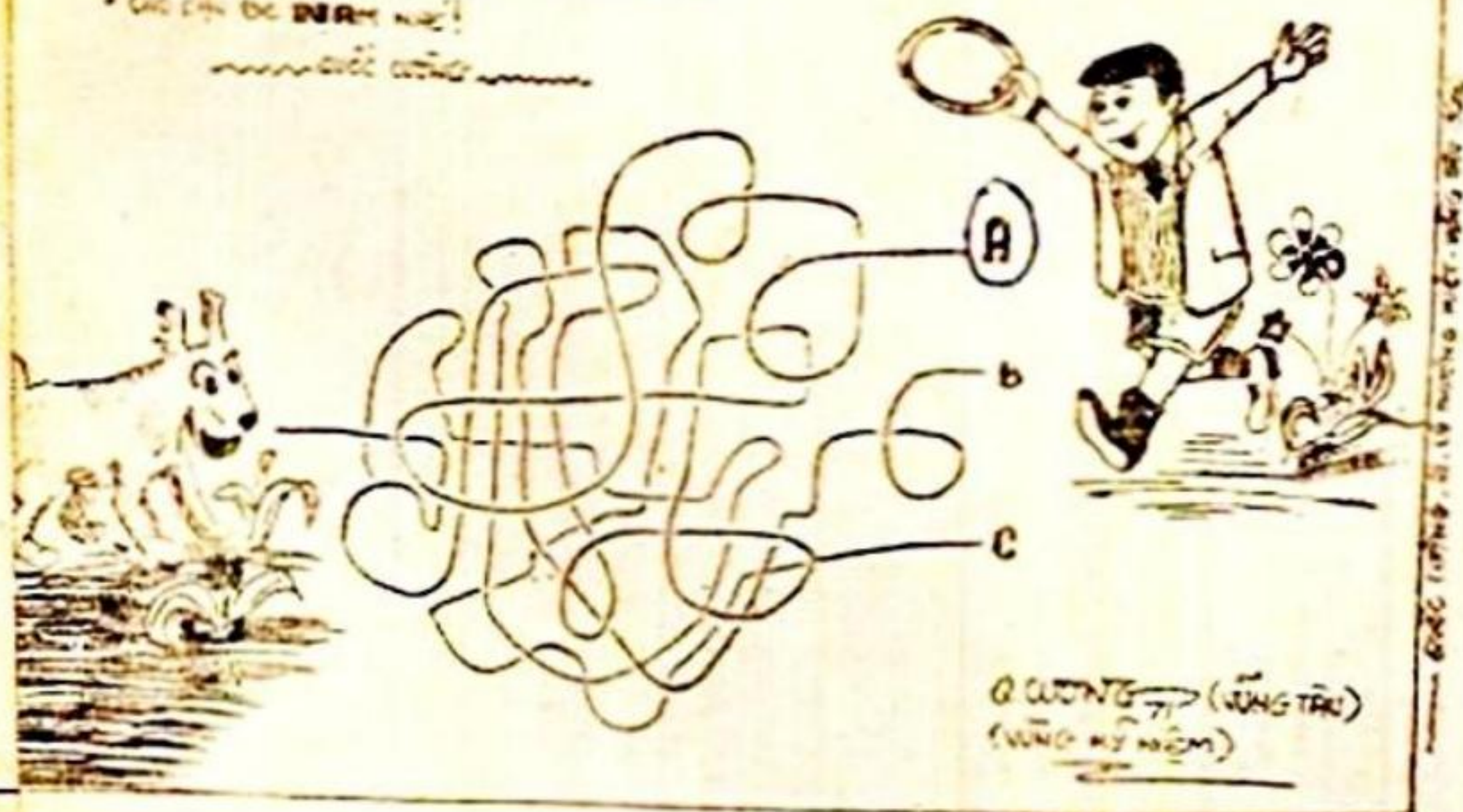
Chu chọa mắt quá hỉ anh?
 Mỗi lần em đến ai dành giận em.
 Khiến cho chị nức hờn ghen
 Bả sắc đi tuốt, bỏ em một mình.
 Hỡi, tỏ điềm dưng em rình.
 Má dưng đi chợ, dạm tình bà con
 Eo ơi! Ông rách «ba toong»
 Bé không học dốt, đánh đòn oan ghê.
 Chặt đi một nửa, thêm tề.
 Làm đồ gia vị: Khôì chẻ, ăn hoai.
 Mũ vào, hời phải... «bái bai»
 Ta thì đồng nghĩa với ai hả bồ?
 Chị huyền tha thướt bước vô.
 Tài này xấu lắm chớ rờ, dễ hư...
 Đố bé là những chữ gì?

BÉ MÍT ƯỚT
 (Trung Vương)



Các bé chỉ dùm đường đi đến chú chó Mì Lu cho bé Nam nhé!
 QUỐC CƯỜNG

Chú bé chỉ dùm đường đi đến chú chó Mì Lu
 • Các cậu bé NAM nhé!
 ~~~~~



QUỐC CƯỜNG (Vũng Tàu)  
 (Vũng Mỹ Nhôm)

# ÁNH ĐÈN TRUNG THU

(tiếp trang 53)

Hương nhanh nhẹn lấy cây đèn  
 cây nhỏ châm lửa gắn cho Lựu.  
 Lựu cảm động quá, Hương hôn  
 hờ:

— Thôi mình đi theo đám múa  
 lân đi Lựu!

Lựu vui vẻ bước đi, hai chiếc  
 đèn toả ánh sáng như quán quýt  
 bước chân hai đứa. Lựu nhìn lên  
 trời, trăng tròn vành vạnh, Lựu  
 thấy hình như trăng cũng mỉm  
 cười với Lựu và hình như trăng  
 đi theo hai đứa.

PHẠM UYÊN NHI

## Bé đố kỳ trước

### • ĐỐ CHỮ

Lười, Lười, Cười, Lười, Tươi, Tươi

### • TRANH ĐỐ

Heo may lành lành thôi về  
 Thương người quan ải lòng tề tại sầu



# trung thu tình thương

• NGUYỄN THỊ BÌNH

MẶT trời vừa khuất sau rừng cây, ánh nắng dịu dần và tắt hẳn trên ngọn cây Sầu đông trước cửa nhà. Một vài cơn gió nhẹ khẽ dong đưa hàng Sầu đông và từng chiếc lá rơi cánh bay là là trong khoảng không rồi nhẹ đáp xuống đất từng chiếc lá và từng chiếc lá cứ tiếp tục rơi. Trên cao một vài cụm mây trắng nhẹ nhàng bay ngang và cứ thế bay mãi...! Em khẽ chép miệng « Buổi chiều hôm nay, sao mà đẹp quá » Chợt giật mình em kêu lên « Sắp thu rồi đấy! chóng ghê! » Thế là em đã về đây được 3 năm rồi đấy. Nhớ ngày xưa khi bố em còn sống, cứ đến gần thu là mẹ em rọc lá, gói bánh, làm bánh.v.v. Bố em đi làm về ăn cho xong bữa cơm không kịp xia răng, ngồi cặm cùi lo vót, gọt rồi uốn tre để làm từng chiếc lồng đèn xinh xinh với nhiều hình chim cò ngộ nghĩnh. Em mang lại cho bố

cây tăm xia răng và ngồi xuống phụ giúp bố dán lồng đèn. Những chiếc lồng đèn với nhiều màu sắc như tình bố thương con. Mà quả thật vậy, trong những năm bố em còn sống, năm nào gia đình em cũng lo ăn mừng Tết Trung Thu thật lớn và vui vẻ. Đối với những tâm hồn còn non nớt và ngây dại như chúng em Tết trung thu thật đẹp và thật vui. Thế mà bây giờ, khi bố đã chết... Mỗi em cay và khi nghĩ đến Tết trung thu sắp tới của lũ em, của em một đàn con nheo nhóc bạc phước kể từ ngày cha mất.

Bố em mất đi cách nay đã 3 năm. Kể từ ngày bố mất mẹ dọn nhà từ Cần Thơ về đây, vất vả ngày hai buổi đi làm cho một công sở của chính phủ để mỗi tháng được vài ngàn nuôi đàn con thơ dại. Riêng em mới có 10 tuổi đầu, cái tuổi còn măng sữa, đáng lẽ em phải được cái điếm phúc như chúng bạn ngày hai buổi cắp sách đến trường. Nhưng em đã phải nghỉ học ở nhà trông em, nấu cơm, còn dư thời giờ thì cùng đưa em trai gánh thuê từ đôi nước để được vài chục cho lũ em ăn quà sáng.

Thu sắp về, em không biết làm sao để có tiền mua vài chiếc bánh, vài cái lồng đèn xếp cho lũ em lúc tết Trung Thu sắp tới. Em hy vọng rằng từ đây đến sẽ có thêm nhiều mối kêu r và em sẽ ráng nhận tất cả để tiền mua cho chúng thật nhiều quà trung thu cho chúng mừng. Nghĩ đến đây, em thích thú cười vì tin chắc rằng dưới sự vàng hờn bố cũng hẳn ngu ngậm cười khi thấy con gái của bố đã làm tròn hồn p



người chị cả đối với lũ em

ai suy nghĩ vẩn vơ trời đã tối mà thau đồ còn đầy, em há giật thật nhanh để còn vào phụ mẹ chiên bánh đem ăn mỗi.

÷

Em tỉnh dậy giữa mùi ế te nồng hăng hắc của bệnh viện và giữa tiếng khóc nức nở của mẹ; tiếng kêu đau thương « Chị Hai... Chị Hai... » của lũ em nhỏ dại. Ngạc một giây, em sức nhớ lại cả mọi việc, nhìn xuống thấy đôi chân băng bột trắng xóa. Bé Hai thấy em mở mắt vội rời giường mẹ và chạy lại kêu em nghe những tiếng ngong nghiu « Chị... ai... chị... ai! » Em nắm chặt choàng ôm lấy bé và òa khóc. Em nhớ lại; lúc sáng này khoảng giờ Bác Sáu ở đầu ngõ kêu em nh cho 12 đôi nước.

Đừng rờ! Em nuốt vội bát cơm rồi rồi quảy gánh thùng đi ngay. Vì sợ không kịp giờ đi bỏ bánh chiên tối qua. Người quen 9 giờ mà bây giờ chỉ còn tiếng rươi đồng hồ nên hấp tấp gánh đôi thùng nước đi thật nhanh cho kịp



giờ. Bất ngờ lúc ngang qua một vũng nước do cơn mưa đêm qua đọng lại thì: « Soạt...! » Em rú lên vì khuy xuống, đôi nước trên vai đổ xuống tung tóe trên mặt đất. Lúc đó, ngất đi em nghe có nhiều người nói lao xao và những tiếng khóc ré lên văng vẳng ngân dài. Đầu hoa lên chân tê cứng, trước mắt em những hào quang tóe ra; rồi một khối đen sì chụp lấy em, em bất tỉnh. Bây giờ tỉnh lại em thấy người đau nhức, khó chịu, chân thì cứng ngắt; em có cảm tưởng rằng bắt đầu từ bây giờ cái chân yếu quí một phần thân thể của em không còn cử động được theo ý em muốn nữa. Tuy thế xác em đang đau đớn, nhưng những cái đau đó không đau bằng cái chua xót và đau đớn của tâm hồn một người chị cả không làm tròn bổn phận đối với đàn em khờ dại. « Cái ngã » bất chợt vì vô ý của em đã làm cho bao tia hy vọng được ăn bánh và chơi đèn lồng đêm trung thu của lũ em nhỏ tiêu tan thành mây khói. Em cảm thấy oán giận mình hơn vì 1 phút bất cẩn đã làm tan tác bao giấc mộng của lũ em và cũng đã dập tan niềm hy vọng có tiền mua quà trung thu cho em của một người chị cả. Em càng xé ruột hơn khi tưởng tượng ra đêm Trung Thu, đàn em nhỏ bé của em đứng vào một xô tối nhìn theo các bạn chúng vui đùa với đèn, với bánh trên tay, trong một cặp mắt thêm thường và mơ ước. Đang miên man tưởng vâng chưa xót tiếng mẹ cất lên kéo em về với thực tại, « Thôi con đừng buồn nữa, mà khôn hơn con ạ? Nếu lỡ con có bề gì thì mẹ sẽ sống với ai đây...? »



Mẹ ghen ngào nước nở vì cảm động dâng trào, lúc lâu nén cho cảm xúc lắng xuống mẹ tiếp :

— Mẹ vừa mới lãnh lương đây, con. Mẹ vừa lãnh tiền ra khỏi cửa, được tin gọi mẹ chạy vội về nhà rồi vào đây. Thôi nghèo lỡ cho nghèo luôn con ơi ! Mẹ cũng rán trích ra vài trăm mua bánh ngọt cho lũ trẻ, chúng ăn mừng đèn trung thu ; còn đèn lồng mẹ cũng sẽ mua cho mỗi đứa một cái. Thôi cũng xong rồi ; con đừng buồn nữa nhé ! Con buồn mẹ cũng khổ lắm con ơi !

Tủi thân em òa khóc, tiếng thằng Sơn vang lên càng làm cho em tủi thân hơn !

— Thôi mẹ à ! đừng mua bánh và đèn cho tụi con nữa. Để dành tiền đó mua thuốc cho chị Hai con đi mẹ ! Có thuốc chị Hai mới mau lành bệnh và mạnh khỏe để điu dặt tụi con nữa chứ.

Thằng Sơn vừa dứt lời cả lũ nhao nhao lên : « Phải đó mẹ, để dành mua thuốc cho chị Hai con đi mẹ ! » Em nhìn mẹ, mẹ nhìn em, nước mắt hai mẹ con chảy dài, giọt lệ nóng trào dâng nghe mặn như tình thương gia đình thật đậm đà hương vị.

Bố ơi ! Bố ở đâu ? Bố có nghe những lời của em con vừa nói, bố không ! Chúng khôn trước tuổi, cái nghèo và khổ gây ra đó bố à. Con chắc bố không nghe vì bây giờ bố đâu có bên chúng con nữa ???

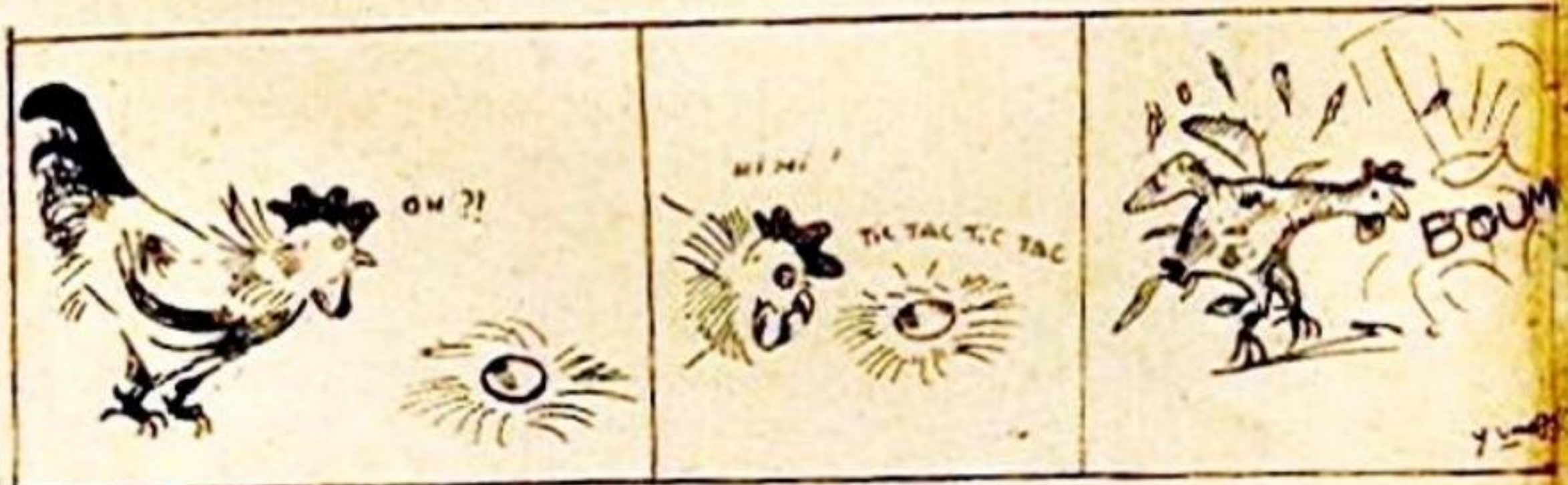
Trung thu ! Ồi một đêm trung thu thật bất hạnh cho những đứa con mất cha, những đứa trẻ của những gia đình nghèo. Chắc chắn rằng Trung thu của chúng nó không bánh, không đèn, nhưng chúng nó vẫn không buồn vì bao giờ chúng cũng còn có phước hơn bất cứ những đứa trẻ bạc phước, không cha, không mẹ, không gia đình không tình thương ; bởi vì chúng còn có tình thương mẹ, tình thương chị, tình thương em, để mà dựa vào nhau cùng sống.

Ồi ! Nồng nàn và cao quý cho tình thương gia đình dù nghèo nhưng vẫn đượm mến yêu !

Em nhắm mắt lại mơ màng tưởng như có muôn ngàn tình thương đan thành một tấm lưới dày bao phủ em ; và chợt một tiềm thức nào ẩn hiện, gặp nụ cười tươi của bố em, thăm mẫn nguyện, vì vợ và con của người đã biết thương nh...

NGUYỄN THỊ...

## TRANH KHÔNG LỜI





(tiếp trang 50)

### CÁCH TIÊU THỤ THỰC ĐƠN KỲ 183

1.—Ồ ! Chả có chi lạ cả, phe ta vốn là hai chị em mà li. Điều này rất dễ hiểu vì « tác giả » món này là Hoàng thị Mỹ Hạnh — kẹp tóc 100% cơ mà ! —

2 — Dzắc nhà ta vẫn còn y nguyên số kẹo ( $\sqrt[3]{2^6} = 4$ ) tự vì con nhà Dzięc xin nhưng anh chàng Dzắc chưa cho (đúng ra là không muốn cho tí nào cả !).

3.— Người đánh bạc gian lận họ sẽ (luôn luôn) thắng, thế mới hay cờ bạc là...bổ thẳng bần !

● Những thực khách hãnh diện được ghi tên vào bảng « phong thần » :

N.T.Kim Anh — Trần vũ Hiền — Lê hoàng Lộc — N.Tri Dũng — Bạch Liên (Sài Gòn) — Bùi Ngọc Dũng (Đà Nẵng) — Hoàng Như Khôi (Qui Nhơn) — N.T.Kim Hồng (Ban Mê Thuột) — Kim Thục (Đà Lạt) — Lý Hải (Vĩnh Long).

TRANG VY

### TIN TỨC TUỔI HOA

● Bài nhận được :

TKB — Đỗ vũ Trường Hận — Dương Đức — Đỗ thanh Nhân — Phan thị Xuân — Ngô ngọc Bích — Mây Trắng — Nguyễn kim Ninh — Liên Hương — Mây Xanh — Hoài Nhiên — Mây Thu — Trầm Hương — Văn ầu Đông — Trần thủy Khánh Kim — Xuân Dung — Linh Phương — Nguyễn duy Anh — Nguyễn văn Thành — Nhật khánh Văn — Nguyễn thị Hảo — Hoài Miên — Kim Huệ — Lê minh Hoà — Hồ Nhân — Hoài Linh Vũ — Trần hoàng Vy — Võ thị Bàu Trắng — Nguyễn ngọc Oanh — Văn Long — Linh Ti — Vũ Thảo — Cầm Chương — Nguyễn n. Hug —

### SỔ VÀNG CỨU TRỢ

Em LƯU-ÁI-VIỆT ở Quận Phong-Phú P.D. đã tiếp tục gởi thêm 2.000đ đề nhờ Tòa Sọan chuyển cho nạn nhân chiến cuộc.

Trước nghĩa cử cao đẹp này. Một lần nữa thay mặt nạn nhân chiến cuộc xin cảm ơn em nhiều.

TUỔI HOA





# TUỔI HOA ĐỒNG BỘ

Hành trang của Tuổi Học trò.

## BẠN MUỐN :

- Một món quà xứng đáng.
- Một tặng phẩm thanh nhã, lịch sự.

## HÃY TẶNG MỘT BỘ TUỔI HOA

Có bán tại các nhà sách lớn ở các tỉnh. Riêng tại Sài Gòn :  
**Khai-Trí, Liên-Châu, Tự-Lực, Nguyễn-Trung, Thanh-Tuân, Đa-Minh, Thánh-Gia, Thomas, Xây-Dựng, Việt-Trí** và Nhà sách **Nguyễn-Bá-Tòng**.

Đại lý các tỉnh Miền Trung :

**Nha-Trang :** Nhà sách **Cứu Thế** 40 Duy-Tân.

**Đà-Nẵng :** Nhà sách **Vinh-Sơn** 156 Độc-Lập.

**Huế :** Nhà sách **Gió Lành** 35/5 Nguyễn-Huệ và Thư viện **Đại Học**.

**Đang bán Bộ 16, 17**

*Bìa cứng — Bao plastic — Hình đẹp*

Mua sĩ xin Liên lạc với Tòa soạn Tuổi Hoa 38 Kỳ Đồng SAIGON